

RA NGÀY CHỦ NHẬT

thiếu nhi

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG Chủ biên: NHẬT-TIẾN

Tòa soạn: 159, Thiệu Trị (Phú Nhuận) Saigon — D.T. 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi, Saigon — Điện thoại 20.348



23

THIỆU NHI SỐ TẾT NHÂM TÝ

Là một giai phẩm văn nghệ và giải trí độc đáo tràn ngập bài vở đặc sắc, tươi vui gồm : Thơ, nhạc, truyện ngắn, tùy bút, hồi ký, biên khảo, kịch lịch sử, sưu tầm, cổ tích, trò chơi, ô chữ, ảo thuật, thủ công, tranh vui, phim vẽ trọn kỳ, với sự góp mặt của nhiều nhà thơ, nhà văn, nhà giáo, nhạc sĩ, họa sĩ nổi tiếng :

LÊ TẮT ĐIỀU — NGUYỄN THỤY LONG — TÚ KẾU TRẦN ĐỨC UYÊN — BÙI KIM ĐÌNH — QUỐC BẢO — QUỐC SƠN — TẾ XUYỀN — THÁI BẰNG — XUÂN NGUYỄN — ĐẶNG HOÀNG — NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG — NGUYỄN KHẮC ĐẠT — TRẦN NGỌC KÍNH — LÂM TUYỀN — NHẬT TIẾN — ĐỖ PHƯƠNG KHANH — ĐỖ THỊ THUẦN — CHI LAN.

VÀ MỘT SỐ CÂY BÚT ĐANG LÊN CỦA GIA ĐÌNH THIỆU NHI

VI VI vẽ bìa và minh họa VƯƠNG NGHIÊM vẽ phụ bản — NGUYỄN LỄ vẽ tranh phim — NHẬT TIẾN trình bày.

MỘT CUỘC THI VĂN CHƯƠNG HÀO HỨNG với nhiều phần thưởng giá trị sẽ đem lại tươi vui cho bạn đọc suốt mùa xuân.

Phát hành đúng ngày 15 tháng chạp âm lịch — Dày gấp đôi số thường — Giá 80 đ.

Hộp thư

ĐỒ VUI CÓ THƯỞNG

Câu hỏi kỳ vừa qua tương đối dễ nên số lượng độc giả đoán trúng lại tăng lên gấp bội. Sau đây là câu trả lời :

Số lượng nước trong bình rượu BẰNG số lượng rượu trong bình nước. Bạn phải lưu ý tới điểm là sau khi múc 1 ly rượu trong bình rượu, muốn đổ nó vào trong bình nước thì phải lấy bớt nước sang bình rượu khoảng 1 ly thì bình nước mới có chỗ đổ rượu vào. Sau khi hòa lẫn nước và rượu xong cũng vậy. Tóm lại số lượng nước và rượu phải đổ lẫn sang nhau lần nào cũng là 1 ly nên chúng bằng nhau.

Sau đây là danh sách độc giả đoán trúng được tặng mỗi người một tờ Thiệu Nhi số 23 (báo gửi đi từ ngày thứ năm, trước 4 ngày báo ra hôm chủ nhật) :

Vũ văn Luận (Đà Nẵng) Trần trường Phong (Tây Ninh) Nguyễn trí Dũng (Mỹ Tho) Trần văn Ngà (Sa đéc) Thạch Khanh (Saigon) Châu quốc Chí (Hóc Môn) Phúc lộc Thọ (Sa đéc) Nhã (Gò vấp) Hồ thị Thu Thủy (KBC 4783) Trần hoàng Vũ (Sadec) Nguyễn anh Tuấn (Phú Thọ) Trần Yên (Phan Rang) Nguyễn văn Hoàn (Đà Nẵng không cho địa chỉ)

Nguyễn văn Lộc (Châu Đốc) Trần đại Lưu (Đà Nẵng) Võ hồng Danh (Tuy Hòa) Nguyễn thanh Tùng (Gia Định) Lý hồng Quân Bình (Saigon) Hồ sỹ Hưng (Saigon) Võ ngọc Chuyển (Qui Nhơn) Phan quốc Việt (Chợ Lớn) Huỳnh công Châu (Qui Nhơn) Đỗ tiến Hưng (Gia Định) Nguyễn Phúc Tấn (Saigon) Nguyễn thiết Thạch (Saigon) Thái phương Thạch (Phú Nhuận) Nguyễn văn Vui (Saigon) Nguyễn hoàng Hải (trường Thánh Tâm không có địa chỉ) Lâm văn Nam (Saigon) Ngô việt Tuấn (Gia-định) Tuyết Thy (Saigon) Phan ngọc Trung (Saigon) Ưông đình Phú (Saigon) Nguyễn ngọc Anh (Tuy-Hòa, không có địa chỉ) Lê thị Bạch Yến) Ban mê Thuật không cho địa chỉ) Nguyễn ngọc Lâm (Phú Thọ) Võ huy Hùng (Gia Định) Nguyễn chung Lâm (Saigon) Một em không đề tên (537/18 Gò Vấp) Một em không đề tên và địa chỉ.

Lê mộng Hùng (Tam Kỳ) Nguyễn mạnh Hùng (Saigon) Phan xuân Quan (Đà Lạt) Trịnh nhất Thân (Chợ Lớn) Trần ngọc Ân (Saigon) Đặng đình Tân (Gia Định) Trần thị thu An (Bình Dương).

Một lần nữa, tòa soạn nhắc nhở các em là trên mỗi bài giải phải ghi tên và địa chỉ rõ ràng để tòa soạn tiện liên lạc. Nếu nhờ nhà trường chuyển giao thì cũng phải ghi rõ địa chỉ của ngôi trường ấy. Mong các em ghi nhớ. Trường hợp các em ở Sài Gòn Gia Định Chợ Lớn muốn lãnh báo ngay tại tòa soạn, cũng xin ghi ở dưới bài giải tên, họ và lời ghi chú lấy báo tại Tòa Soạn, để

tiện việc sắp xếp.

Em ĐỖ THỊ THU (Gò Công) Em hiểu lầm ý của câu trả lời đấy. Anh không nói rằng các thắc mắc của em thuộc về những bài học Lý Hóa đệ Tứ, Tam, Nhị. Nhưng câu ấy là để trả lời Thắc mắc của em về việc đi đây học cơ mà.

Cháu SÓNG NHẠC TRÙNG DƯƠNG (Ba Xuyên) Sẽ đăng bài của cháu trong số tới. Cứ gửi tiếp nhé. Trình thẻ ấy cho ông phú lít được lắm chứ. Chỉ sợ ông kêu nài xin giùm cho một tấm nữa ấy chứ. Có cầu nguyện cho T.N theo đúng lời đã hứa không đấy ?

Em VÕ VĂN BÌNH (Saigon) Tranh học vẽ của em được lắm, nhưng em phải dùng mực đen mới in được. Và nhớ vẽ cẩn thận hơn, đừng phác sơ lược, tòa soạn không có người vẽ lại. Nhớ đi theo kích thước của trang báo (bề ngang có thể là 1 cột báo hay 2 cột báo).

Cháu LÊ PHI (Qui Nhơn) Cháu gửi hình mà không có phiếu lý lịch nên tòa soạn không làm thẻ cho cháu được. Còn mực đăng hình TN lên báo thì tạm ngưng rồi.

Cháu THỎ ĐẾ (Saigon) Những ý kiến của cháu rất xác đáng. Nhiều người cũng mong thực hiện được ước vọng đó. Nhưng phải biết kiên nhẫn và nỗ lực thường xuyên cháu ạ.

Em LÊ HÙNG VIỆT (Tam Kỳ) Rất tiếc là cái tiêu sử đến trễ làm các em ăn trứng chiên cả. Thôi nếu ăn không hết gửi về anh đỡ giùm. Sẽ chuyển ý kiến của em tới họa sĩ Vi Vi. Em không cho địa chỉ vào ngay bài giải nên có đáp trúng thì cũng kè như huê nghe không.

thiếu nhi

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG — Chủ biên: NHẬT-TIỀN

Tòa soạn: 159 Thiệu-Trị (Phủ Nhuận) Sài Gòn Điện Thoại 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi — Sài Gòn Điện thoại: 20.348



trong số này :

BÀI :	TRANG :
— Thư chủ nhiệm của Nguyễn Hùng Trương	1
— Thắc mắc của em Bách Khoa phụ trách	2
— Chiếu bóng	3
— Cây của Phạm Kim Luân	4
— Công lý của người đoàn trưởng Văn Việt dịch	5
— Tìm hiểu loại gấu của Đà g Hoà g	6
— Giải trí: Ô chữ, Đố vui, Tranh đố, Áo thuật, trò Chơi,	8
— Con trâu nước sợ chích ngừa của Nguyễn Xuân Hiên	11
— Một điệp viên vào Hỏa Lò của Tế Xuyên	13
— Cách làm giấy của Trần Linh Nga	16
— Triền lằm Nụ Cười	17
— Hạ Uy Di quần đảo hoa mộng của Trương Phú Thơ	18
— Thư Tín của Bình Electronic	20
— Em học nhạc của P.Đ Huyền và Anh Tuyên	21
— Mạo hiểm xứ Phi Châu	22
— Vườn Hồng	24
— Đỗ Phương Khanh	26
— Bướm trong vườn	27
— Cuộc thi sáng tác	27
— Công Chúa Thủy Tiên của Quốc Báo	29
— Muốn hồng nghìn tỉa	30
— Đường lên núi Thiên Mã của Nhật Tiên	31
— Tiếng hú trên đỉnh Chà Hóc của Vũ Hạnh	32

THƯ CHỦ NHIỆM GỬI CÁC EM THIẾU NHI

Các em thân mến,

Một em vừa viết cho chúng tôi hỏi ý nghĩa thành ngữ: ông già Ba tri.

Người ta thường dùng chữ ông già Ba tri, nhất là người miền Nam, để chỉ những người đờ già mà sức khỏe còn dồi dào, tinh rất cứng cỏi, cương quyết, can đảm, không lùi bước trước mọi trở ngại nào.

Ba tri là một quận, thuộc tỉnh Kiến Hòa (Bến tre). Người ta kể chuyện rằng ngày trước Nguyễn Ánh bị Tây sơn đánh chạy vào Nam, Nguyễn Ánh có lúc phải ăn náu tại nhà ông cai việc Hạc ở Rạch ụ, gần sông Hàm lương thuộc tỉnh Bến tre ngày xưa. Nơi đây, Nguyễn Ánh hàng ngày được ông Thái hữu Kiềm, con của tri châu Thái hữu Chư, người trong vùng và cũng là người có công khai phá và mở mang làng này, mang cơm gạo đến dâng cho.

Làng này tên là làng An Bình đóng, do ông nội của Thái hữu Kiềm là Thái Hữu xưa lập ra từ năm Cảnh hưng thứ ba (1742). Thấy Thái hữu Kiềm có công lao nhiều đối với mình, Nguyễn Ánh phong cho Thái hữu Kiềm chức Trùm. Cả làng An bình đóng, có lẽ cũng giống chức lý trưởng, hương cả hai chủ tịch xã bây giờ.

Đến năm Gia Long thứ 5 (1806) ông Thái hữu Kiềm bèn lập ra chợ Ba tri và đắp hai con đường từ Ba tri đi Vĩnh đưc trung và Phú lễ. Dân chúng các vùng xung quanh rủ nhau đến mua bán tại chợ Ba tri càng ngày càng đông. Nhờ đó, chợ Ba tri trở nên nhộn nhịp.

Gần đó, cách Ba tri ba cây số ngàn, thuộc làng An hòa tây, cũng có một cái chợ lập đã lâu tên là Chợ ngoài. Chợ này bị ảnh hưởng của chợ Ba tri nên càng ngày càng sa sút, không người tới lui mua bán. Người chủ chợ này là ông cả Hạc cho người đắp đập ngăn rạch không cho ghe thuyền từ sông Hàm lương đến chợ Ba tri buôn bán. Các em cũng nên nhớ rằng ở xứ ta ngày xưa nhất là ở miền lục tỉnh ít có đường sá, đường giao thông duy nhất là sông rạch. Ông Thái hữu Kiềm không chịu thua. dần dần đi từ huyện đến phủ, chỗ nào cũng cho rằng ông cả Hạc có quyền đắp đập ở làng của ông. Ông Thái hữu Kiềm, mặc dù đã già lắm rồi, lúc đó là đời vua Minh Mạng, nhưng cũng lặn lội ra đến Huế, để đờ nhà Nguyễn đờ đưa đơn kêu nài. Ngày xưa, đường đi từ Nam ra Trung đã xa lại khó khăn, đi bộ rất vất vả.

Vua Minh Mạng từng được biết cuộc đời gian lao của vua Gia Long ở trong Nam, biết rõ việc ông Thái hữu Kiếm, cũng như dân chúng ở Ba tri đã giúp đỡ cha mình khi hoạn nạn, nên truyền lệnh cho quan cai trị sở tại phá đập và cho rằng làng là làng iêng, nhưng sông rạch là của chung. Từ đó, ông Thái hữu Kiếm được nổi danh là ông già Ba tri ông già gân, con người cứng cỏi, con người cương quyết, không lùi bước trước trở ngại.

Các em thân mến,

Chuyện ông già Ba tri cũng không có gì kỳ cho lắm. Nhưng các em đã thấy ông Thái hữu Kiếm mặc dù đã già nua, nhưng tinh khí ông không mềm yếu, ông rất cương quyết, đầy nghị lực.

Các em còn đang tuổi trẻ, đầy nhiệt huyết, đừng để người ta xem các em là những ông cụ non, yếu đuối từ tinh thần đến thể chất, lúc nào cũng nơm nớp lo sợ, chưa bắt tay vào việc đã vội chán nản, ngại e thất bại.

Các em hãy cố gắng để đi đến kết quả mà các em mong muốn. Chúng tôi xin nhắc lại lời ông Waterson: « Không phải luôn muốn là được, nhưng nhiều khi, không được là tại vì không muốn ».

Thân mến

NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG

THẮC MẮC CỦA EM



ĐÍNH CHÍNH: Trong TN số 18 đáp câu hỏi của em Toàn ở Nam Kỳ về phái đoàn thể thao xuất ngoại lần đầu tiên, khi đã cập đến người hướng dẫn phái đoàn là ông Trịnh văn Yên, một độc giả, ông đã viết thư về cho biết là Triệu văn Yên, chứ không phải Trịnh. Do lỗi ở ấn công, tòa soạn xin đính chính lại là Triệu văn Yên và xin cáo lỗi với em Thanh Toàn cùng độc giả toàn quốc. Riêng với tác giả thư đính chính, tòa soạn xin chân thành cảm tạ lời chỉ giáo của ông.

HỎI: Trên các chai thuốc bổ thường có ghi những dòng, ví dụ:
Vitamin A 5 000 U.S.P. Units
Vitamin D 1.000 U.S.P. Units
Vây U.S.P. Units là gì?

PHẠM KIM LUÂN
(Biên Hòa)

ĐÁP: Ở những nước lớn, bắt

buộc các đo vị đo lường trong việc bào chế thuốc phải được ấn định đồng nhất trong một cuốn sách gọi là Dược Chế Thu (Pharmacopeia). Vây những chữ USP Units (United States Pharmacopeia Units) có nghĩa là đơn vị đã ấn định trong Dược Chế Thu của Hoa Kỳ.

HỎI: Có phải kính hiển vi làm bằng loại kính lúp không? Và gồm bao nhiêu miếng kính ghép lại.

Một em không đề tên.

ĐÁP: Đúng, kính hiển vi làm bằng thấu kính hội tụ (kính lúp) và gồm 2 thấu kính cùng đặt trên một trục chính:

1) Thấu kính thứ nhất gọi là vật kính có tiêu cự chừng vài milimét dùng để lấy một ảnh thật của vật, phóng lớn.

2) Thấu kính thứ nhì gọi là thị kính có tiêu cự chừng vài centimét dùng để quan sát ảnh ảo cho bởi ảnh

thật của vật kính. Mắt nhìn qua thị kính ta sẽ thấy ảnh của vật được phóng to gấp bội.

Khoảng cách từ vật kính đến thị kính chừng 160 đến 180 milimét.

HỎI: Tại sao khi ta cầm cái kính lúp giờ thẳng tay nhìn người phía trước thì thấy người đó lộn ngược?

VÕ HỒNG THU
(Tam Kỳ)

ĐÁP: Kính lúp là một thấu kính hội tụ, dùng để quan sát ảnh ảo của vật (ảnh này xuôi chiều với vật). Muốn có ảnh ảo, vật phải để trong tiêu cự của thấu kính (chừng 1 centimét). Trong trường hợp vật để ngoài tiêu cự sẽ không có ảnh ảo nữa mà sẽ ảnh này ngược chiều với vật. Nói chung, em để vật sát thấu kính, ảnh sẽ xuôi chiều, nếu vật để xa thấu kính ảnh sẽ ngược chiều.

HỎI: Người ta ướp trà bằng cách nào?

TRẦN QUANG KHÁNH
(Saigon)

ĐÁP: Em không cho biết rõ là trà ướp loại bông gì (sen, cúc, lái, v.v...) Nhưng nói chung, cách làm trà từ lúc hái lá trà về đến khi ướp xong đem bán cần phải qua những giai đoạn phơi trà, xào trà, vò trà, ủ trà, sấy trà và ướp trà.

— **Phơi trà:** trà hái về phải trải mỏng để phơi cho héo đi. Không nên để héo quá, nếu phơi nắng buổi sáng thì độ chừng 3 tiếng đồng hồ là xong.

— **Xào trà:** quan trọng nhất trong việc biến chế vì xào quá lửa trà sẽ khét, non lửa trà sẽ còn mùi lá tươi. Chảo phải nóng cỡ 150 độ bách phân, mỗi lần xào độ 2 kí trong thời gian 6 hay 7 phút.

— **Vò trà:** Sau khi xào, lại đem đồ trà ra sân để hơi nguội rồi đem vò cho đến khi lá trà tươm nước ra là được.

— **Ủ trà:** Vò xong phải đem ủ từ 2 đến 4 giờ tùy theo thời tiết.

— **Sấy trà:** Lúc đầu để lửa vừa (cỡ 120 độ bách) rồi rút nhỏ dần dần (cỡ 70 độ bách phân) cho đến khi trà thật khô. Cọng trà lúc bấy giờ trở nên giòn và bóng láng.

(xem tiếp trong 23)

CHIẾU BÓNG

Từ xưa, con người đã cố gắng làm cho những chiếc ảnh mà họ vạch ra cử động được.

Người ta có thể nói rằng lịch sử chiếu bóng được bắt đầu tận thời đá đẽo, khi con người biết khắc hình lên đá.

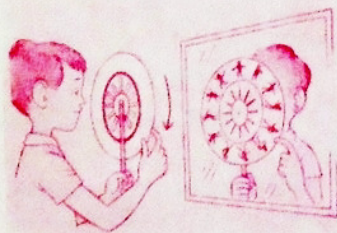
Trong những cái động mà tổ tiên chúng ta đã khắc lên đó những quang cảnh săn bắn, đã cố làm cho nó diễn tả một hình ảnh của sự hoạt động.

Sau đó họ nghĩ đến trò dùng ánh sáng rọi những ngón tay mình lên tường tạo thành hình ảnh.

Nhiều thế kỷ trôi qua, người ta sáng chế ra « chiếc đèn thần », nguyên tắc nó có vẻ giống chiếu bóng của ta bây giờ, mặc dù chỉ hơi giống thôi.

Trước một nguồn sáng, đã được phản chiếu bởi một gương phẳng và được một thấu kính hội tụ lại, người ta đặt một hình ảnh và hình ảnh đó sẽ phóng lớn ra trên tường. Nhưng hình ảnh vẫn () bất động như những dương bản màu của ta bây giờ.

Đến năm 1832, nhà vật lý học người Bỉ PLATEAU nghĩ ra một chiếc máy mà ông gọi là « PHÉN-AKÍSTISCOPE », mà sau này nhiều người khác bắt chước như máy : « Zoétrope » (1834) của Horner, người Anh và máy



PHÉNAKISTISCOPE của PLATON



« Praxisnoscope » của Reynaud (1880) Ba máy này, mặc dù có tên rất khó đọc nhưng rất đơn giản, chúng áp dụng nguyên tắc sau : khi một hình ảnh được mắt ta nhận, nó sẽ được giữ lại trong một thời gian ngắn.



Nếu các hình liên tiếp đập vào mắt chúng ta, chúng ta có cảm tưởng là hình ảnh cử động được miễn là các hình ăn khớp nhau thôi.

Một bước tiến quan trọng của ngành chiếu bóng là việc THOMAS EDISON, một bác học người Hoa Kỳ, đã dùng phim để thay thế các hình hoạt họa. Các hình được thu liên tiếp trên một tấm

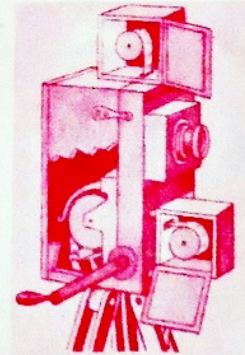


Máy KINÉTOSCOPE của EDISON

phim dài để xử dụng tấm phim nay Edison đã nghĩ ra máy « Kinetoscope ». Trong máy, tấm phim chạy qua một loạt ống lặn. Chỉ có một người có thể xem được qua một thấu kính !

Đó chưa phải là một máy chiếu phim và mỗi lần chỉ coi được một người.

Phải đợi đến năm 1895, hai anh em : Louis và Auguste Lumière sáng chế ra máy quay phim,



Máy của LUMIÈRE

máy hoạt động bằng một ma ni en máy có thể thu được 16 ảnh mỗi giây, đủ cho cử động không bị nhảy giật.

Chiếu bóng được ra đời và anh em nhà Lumière hãnh diện đem ra trình diễn với mọi người bằng một loại máy chiếu tương tự như máy quay.



Cuốn phim đầu tiên được trình chiếu vào tối 25-12-1895, tức là tối giáng sinh, tại căn hầm của quán « Grand Café » ở Ba lê. Hai anh em ông trình chiếu một loạt nhiều phim ngắn, không phim nào dài quá 16 mét!

Buổi chiếu phim rất ngắn và được kết thúc trong sự hỗn loạn, vì cuốn phim cuối cùng là cuốn « Xe lửa đến ga Gotat » đã làm khán giả kinh hoàng chạy trốn khi thấy hiện trên màn ảnh chiếc xe lửa lao vùn vụt về phía mình với chiếc đầu máy bốc khói.

Ngày nay, kỹ nghệ điện ảnh chiếm một vị trí quan trọng mỗi ngày số lợi tức thâu vào hàng tỷ bạc.

Những cải cách :

Từ năm 1895 đến nay, điện ảnh không ngừng tiến bộ về kỹ thuật. Các tiến bộ quan trọng nhất là sự sáng chế ra « pitoneso re » làm cho phim có được tiếng nói. Vào năm 1925 phim nói được đầu tiên ra đời.

Buổi chiếu phim là một vị thành công rực rỡ và đã khai sinh cho nền điện ảnh, đã được coi như nghệ thuật thứ bảy.

Khoảng 15 năm sau, phim màu ra đời.

Sau thế chiến thứ hai, điện ảnh coi như đã trưởng thành,

nhưng liền đó, nó gặp một đối thủ, vô tuyến truyền hình, do đó nó cần phải cải tiến nữa.

Vì vậy người ta chế ra màn ảnh đại vĩ tuyến. Và năm 1953 máy cinerama ra đời, máy này dùng ba máy chiếu tạo cho màn ảnh một chiều rộng hơn màn ảnh thường. Sau đó người ta lại thêm âm thanh nổi để khán giả thấy hình ảnh có vẻ sống thực hơn. Nhưng chưa hết, người ta đang tìm cách để chế ra máy chiếu xi nê ba chiều, tạo cho hình ảnh một chiều sâu như cảnh thật.



CÂY

PHẠM KIM LUÂN

CÂY CÓ TRƯỚC TIÊN TRÊN TRÁI ĐẤT :

— Cây « Gonkgo biloba » ở Trung Hoa, xuất hiện cách đây 160 triệu năm.

CÂY LÂU ĐỜI NHẤT :

— Cây thông (pinus ristata), cao hơn mặt biển 10.750 feet ở mặt bắc Wheeler peak, Tây Nevada. Cây này đã có từ 4.900 năm nay.

— « California big tree lequoia giganfeh » có từ 3212 năm nay.

CÂY CÓ LÁ TO NHẤT :

— Loại cây « Razzia » (Raphia raffia) ở đảo Mascarme, Ấn Độ dương.

— Tre Amazone, Nam Mỹ lá rộng tới 65 feet vuông.

— Lá đơn rộng nhất là loại « Alocasia macrorrhiza » thấy ở Tây malaysia năm 1965. Lá dài 9 feet 11 inches, rộng 6 feet 3 1/2 inches.

CÂY NỞ HOA NHIỀU NHẤT :

— Cây « Wisteria Trung Quốc » mọc ở Sierra madie (california). Được trồng từ năm 1891 và hiện nay cành dài 500 feet, bao phủ gần 1 acre ; nặng 202 tấn và có khoảng 1.500.000 bông nở trong 5 tuần.

Trong thời kỳ hoa nở có tới 30.000 người đến xem.

CÂY NỞ HOA CHẬM NHẤT :

— Loại « pwyra Raimendii » thấy

ở Bolivië năm 1870 ; bông hoa nở trước khi cây chết chừng 150 năm.

CÂY CÓ HOA NHỎ NHẤT :

— Loại « Duckweeds » mọc trên các chuôm, ao...

Cây có rễ sâu nhất :

Loại « Acaci Giraayac » có rễ mọc sâu từ 150 feet dưới đất trên Okapanjge sarm chừng 50 dặm phía Tây Windhock (Tây Nam Phi châu).

CÂY HIỆN SỐNG LỚN NHẤT :

— Cây hiện sống đồ sộ nhất hoàn cầu là cây lớn « Sequoia gigantea » còn gọi là « General Sherman », cao 272 feet 4 inches ở Lequoia National-park (calif) chu vi 101 feet vuông 7 inches ; gốc đường kính 32 feet 3 inches.

— Lá cành màu xanh dương, màu đỏ sậm, dày 24 inches. Cả khối

CÔNG LÝ

Phỏng dịch

CỦA NGƯỜI ĐOÀN TRƯỞNG

Tôi thức dậy vào một buổi sáng ở thành Phố Bá Đạt cùng một lúc với Mahmoud Ibn Moosa, người Ả Rập, đoàn trưởng của một đoàn lữ hành gồm 19 người và 90 con lạc đà. Đoàn trưởng Mahmoud Ibn Moosa thường cưỡi 1 con lừa trắng to, ông và con lừa ngủ chung trong một căn lều và ít khi rời xa nhau. Đối với 19 thuộc hạ, ông có một quy luật riêng để chỉ huy.

Tôi có đem theo 80 đồng tiền vàng cất trong túi hành tranh bằng da, ban đêm tôi thường để túi da bên cạnh trong lều riêng của tôi, mỗi sáng tôi cần thận kiểm lại và một buổi sáng tôi thấy mất cái túi. Lập tức tôi đến tìm ngay Mahmoud Ibn Moosa để trình bày việc mất cắp đó, ông hỏi tôi vài câu, rồi ngồi vuốt chòm râu bạc trầm ngâm suy nghĩ, một lát sau ông nói: « Chúng ta sẽ hoãn khởi hành vào ngày mai, vì có vài yên lừa cần sửa chữa lại, và có vài con lừa mất móng ». Trước khi mặt trời lặn ông sẽ tìm thấy số tiền vàng, ông hãy giữ kín việc này cho », nói xong ông đứng dậy và quay trở về lều, khép kín cánh cửa lều lại và ra lệnh không một ai được quấy rầy ông, lúc bấy giờ đã giữa trưa.

Ba tiếng đồng hồ sau, Mahmoud Ibn Moosa bước ra khỏi lều và ra lệnh ăn bữa tối, lúc này trời đã bắt đầu sẫm bóng. Sau bữa ăn Mahmoud Ibn Moosa đến ngồi lặng lẽ trên đống hành lý, ngón ngang giữa trại, ông chỉ tôi ngồi bên cạnh, rồi bằng một giọng nghiêm khắc ông ra lệnh tập hợp tất cả các đoàn viên của ông lại. Họ đã đến đủ và đứng thành hàng ngang trước mặt chúng tôi, người đoàn trưởng chăm chú nhìn từng người một, mọi cặp mắt đổ dồn về phía ông và không một ai nói một câu nào, tình trạng căng

thẳng như vậy kéo dài gần 5 phút, sau đó Mahmoud Ibn Moosa bắt đầu chậm rãi lên tiếng: « Hôm nay, danh dự của ta đã bị sỉ nhục trước ông khách quý này và trước thượng đế, ăn cắp là cả một sự xấu xa, ăn cắp của một người khách quý lại càng ghê tởm hơn nữa. Tôi biết người ăn cắp là ai? và hẳn hiện đang ở trước mặt tôi ». Rồi bằng một giọng lạnh lùng ông tiếp theo: « Con lừa của tôi ở trong lều có một phép nhiệm màu do thượng đế ban cho: nó có thể chỉ cho ta biết ai là người đã ăn cắp số tiền vàng của ông bạn chúng ta, nó không biết nói, như ng bẳng thứ tiếng riêng biệt nó có thể chỉ cho ta biết ai là thủ phạm. Bây giờ tôi ra lệnh cho tất cả mọi người, từng người một lần lượt vào trong căn lều của tôi, khép cánh cửa lều lại để cho người khác không trông thấy trừ con lừa và Thượng Đế rồi lại gần con Lừa và vuốt đuôi nó, nếu một người vô tội, nó sẽ yên lặng, nhưng nếu một người gian vuốt đuôi nó, nó sẽ hí vang lên chỉ cho chúng ta biết kẻ cắp là ai và kẻ đó sẽ bị nghiêm phạt ».

Rồi người đứng cuối hàng tiến vào lều trước nhất, rú tấm cửa lều xuống, vài giây sau người đó trở ra và yên lặng trở về chỗ cũ. Ibn Moosa chỉ người thứ 2 tiếp theo, rồi người thứ 3, cho tới người thứ 12 thì chúng vẫn chưa nghe thấy tiếng con lừa hí, rồi người thứ 13-14-15-16 tiếp theo, con lừa vẫn yên lặng, kẻ đó đến cùng bước ra khỏi lều và ngồi vào chỗ cũ, Ibn Moosa ra lệnh: « Tất cả đứng dậy », mọi người đứng dậy rậm rập, « Hãy chia hai tay ra và ngửa lòng bàn tay lên ». Ibn Moosa ra lệnh tiếp theo, mọi người tuân theo, Moosa đến trước mặt một người đứng ở đầu hàng và người hai bàn tay hẳn, rồi cứ thế

người thứ 17-18, vẫn không một tiếng hí của con lừa, rồi tới người cuối cùng bước vào, tôi hồi hộp đợi nghe tiếng lừa hí, nhưng khi hẳn trở ra vẫn yên lặng như thường, con lừa đã không chỉ cho chúng tôi biết ai là thủ phạm!

Toàn người vẫn ngồi yên trước mặt chúng tôi, khi người cuối ông lần lượt đi từng người một và cúi xuống ngửi 2 bàn tay họ, khi đến người thứ 12 sau khi cúi mặt ngửi tay hẳn, bỗng nhiên ông lùi lại và rút kiếm ra, bằng một giọng danh thép ông nói: »

« Chính mi là một thằng ăn cắp ghê tởm nhất. Hãy đem trả ngay vàng đây hay là ta sẽ giết mi ».

Tên trộm cúi mặt sợ hãi và quỳ xuống xin tha chết, rồi hẳn chạy đến bên cạnh đàn Lạc Đà, nhấc 1 phiến đá lên, và bới cát, rồi trở lại với cái túi da của tôi trong tay.

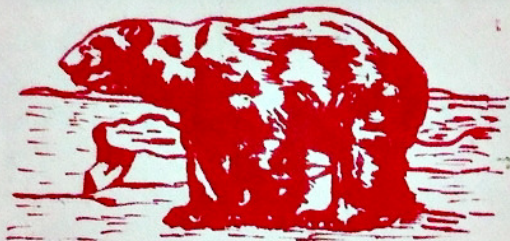
« Hãy trao trả cho người bạn đồng hành của ta » Moosa ra lệnh cái túi đã được trao trả vào tay tôi, tiền vẫn còn đủ trong túi. Rồi theo lệnh của Moosa, 2 người trói tên trộm lại và bắt quất vào người hẳn những ngọn roi da, sau vài ngọn roi, tôi tiến lại gần Moosa và xin tha cho hẳn, Ông ra lệnh ngừng tay và đặt tên trộm đi rồi lặng lẽ quay trở về lều.

Sáng hôm sau, đoàn người và vật khởi hành, trên đường đi tôi đi bên cạnh Moosa và hỏi ông lý do làm sao ông tìm ra được tên trộm Ông mỉm cười đáp:

« Có gì đâu, nhưng mong ông hãy giữ kín bí quyết của tôi, đuôi con lừa đã được nhúng trong nước Bạc Hà đặc rồi để khô. Tất cả mọi người đều vuốt đuôi con lừa theo lệnh tôi trừ tên trộm vì tôi ngửi tay hẳn không thấy có mùi Bạc Hà »

VĂN VIỆT

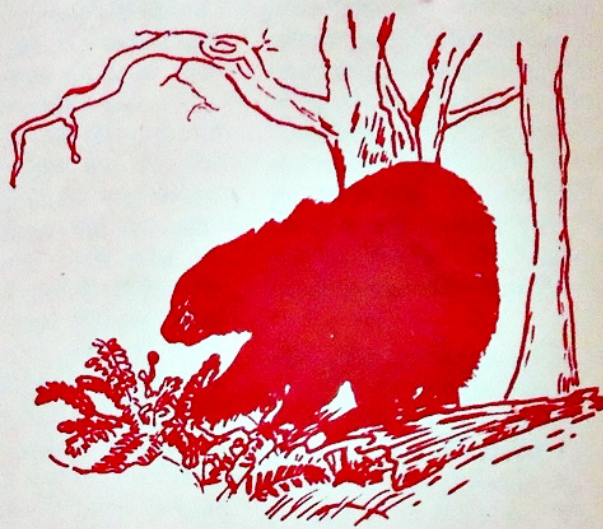
TÌM HIỂU LOÀI GẤU



Gấu Trắng



Gấu con



Gấu Rừng

Đề chỉ những đứa trẻ ngộ nghĩnh, láo khoét xác xược, người ta hay mắng : « Hồn như gấu ! ». Tuy mắng thì mắng vậy, nhưng có lẽ ít người hiểu rõ con vật này.

Hình như chưa có một loài thú nào cứng cỡ lại khỏe cho bằng con gấu rừng. Thực vậy, gấu chỉ tát một cái cũng đủ làm nát nát nát đầu một con bò lớn.

Tại Florida, đã có lần tôi theo dõi dấu vết một con gấu vừa săn được một con lợn lòi nặng cỡ sáu mươi tám kilô rồi mang đi xa tới năm trăm thước mà không hề gây vết trầy trên con mồi. Cũng vẫn con gấu này này, một cây sồi cao tới sáu thước đã bị nó bẻ gãy để kiếm quả.

Lần khác, tôi lại theo dõi một con gấu bị mắc bẫy. Nó vùng vẫy mãi mới thoát ra được đồng thời tha luôn khúc gỗ nặng tới một trăm ba mươi sáu kilô mà người ta buộc chặt vào bẫy.

Sức khỏe của gấu chỉ biểu lộ trong những lúc đi tìm kiếm thức ăn. Nó có thể hạ địch thủ dễ dàng hoặc nhổ bật rễ cây hay xé tan xác bất cứ con vật nào cũng như phá nát mọi thứ xuất hiện chung quanh

trong lúc nó đang ăn.

Gấu thích nhất là hạt dẻ, dâu, rễ cây, côn trùng, cá và lúc cùng quần nó soi tất cả mọi thứ vật to nhỏ bất kể là hữu nai hay chuột nhất.

Một hôm, khi mò bao tử con gấu vừa bán hạ được, tôi thấy đầy nhóc hai kilô ong vò vẽ. Nó đã nuốt chừng những con vật này mà không hề hấn gì.

Như trên đã nói, gấu rất thích mật ong. Nó thường ăn trộm tổ ong mật của các nông dân nuôi trong trại hay đi kiếm các tổ ong hoang. Chính vì vậy mà đôi lúc chúng trèo lên các cột điện báo rồi rút tung các đường dây vì cứ tưởng các trụ sứ là tổ ong.

Thật là thú vị khi quan sát một con gấu lớn bắt kiến. Khi đã tìm thấy tổ kiến, nó lấy chân dậm dậm lên đó, đoạn chờ những con vật bé nhỏ đại đột kia tức giận bò ra rồi bắm dầy vào chân. Đợi một lát khá lâu cho tới lúc kiến bắm thật nhiều,

lúc đó gấu ta mới ung dung ngồi xuống liếm sạch mọi chú kiến một cách khoái trá.

Gấu gấu thích ăn cá, bởi vậy các ngư phủ thường dặn nhau là tốt hơn thì đừng có đề lại thuyền trên bến nếu không có người trông coi, vì đã có lần người ta quên rửa các vẩy cá dính lại tại đáy thuyền, nên bị một con gấu rừng đói khát lang thang mò tới. Khi người thấy mùi tanh tanh, nó phá tan chiếc thuyền để tìm cá.

Nhiều khi gấu có những hành động vừa kỳ quặc vừa vô nghĩa. Một chuyên viên bẫy thú thuật lại là một con gấu rừng đã làm hư hại nhà kho của ông. Nó đẻ bẹp các hộp thức ăn rồi bỏ đi trong khi ngay trên nền đất có đặt sẵn một máng bột trộn lẫn mật mía đường, gạo, đậu, cà phê và rải rác quanh đó là giẻ rách cùng mấy cái bát, đĩa vỡ thì nó lại không đụng tới. Nó chỉ loay hoay tìm cách mở vài chục hộp đựng hoa

quả và rau. Hình như nó muốn chứng tỏ là không thấy đồ ăn thì nó phá hết không bỏ sót một vật nào cho bỏ ghét. Tôi nghĩ rằng đôi lúc loài vật cũng có những phút bốc đồng như vậy. Loài gấu chỉ trở nên hung bạo khi nó không tìm ra thức ăn. Thật thế, nếu gặp nhà kho khóa cửa kỹ hay đồ ăn đựng trong hộp hoặc đóng thùng là nó dễ cáu giận.

Cảm xúc của gấu thay đổi bất thường từng giây, từng phút nghĩa là đang bình thường bỗng dưng dữ tợn. Những tai nạn trầm trọng do gấu gây nên thường xảy ra trong công viên quốc gia (ở Hoa Kỳ), dù nơi đây gấu đã được huấn luyện thuần thục.

Một du khách nọ, dừng xe lại, bước xuống để chụp ảnh con gấu lớn. Ông giả vờ giờ giờ gói thức ăn với ý định bắt nó phải đứng trên hai chân rồi mới bấm hình. Chỉ có vậy mà gấu ta cũng tức giận. Cho là bị chọc ghẹo, bất thình lình nó chồm tới giờ hai chân trước chộp lấy ông này khiến nạn nhân gần bị lột da đầu.

Khi bắt được con mồi thì sao? Người ta cứ nghĩ rằng gấu không ôm chặt mà chỉ đè cho chết mới ăn, nhưng cũng có khi nắm được rồi là nó cắn ngay. Riêng tôi, tôi chứng kiến một chú gấu rừng quắp một con lợn nặng ngót ba kí lô và « đớp » một cái ngựa tới cổ con mồi.

Dù gấu chậm chạp và vụng về nhưng vẫn có thể chạy khá nhanh. Một khoảng đường dài chừng năm chục cây số nó chỉ chạy trong một tiếng đồng hồ.

Loại gấu đen sống trong rừng có rất nhiều ở Mỹ Châu và rải rác khắp nơi trên thế giới. Hình như loài này thích hợp với thời tiết và mọi hoàn cảnh.

Trung bình một con gấu đực cân nặng một trăm bảy chục ký lô và cao một thước. Nhưng khi đứng trên hai chân, gấu cao tới hai thước

Màu sắc của gấu rừng thường đen, nâu, nâu nhạt hay sậm hoặc nâu vàng. Mũi và chân nó cũng nâu hoặc đen. Đặc biệt một vài con gấu còn có thêm một khoanh tròn màu xám hay trắng viền quanh cổ.

Ở những vùng phía bắc Hoa Kỳ gấu thường chui rúc vào các hang hay dưới lùm cây để ngủ khi mùa đông tới. Chúng trốn trong hang như vậy không phải vì sợ mùa đông mà chính vì mùa này không kiếm được gì để ăn. Về mùa thu, gấu thường ăn các chất béo. Các chất này sẽ che chở chúng suốt mùa đông lạnh lẽo. Thường thì giấc ngủ của gấu kéo dài trong sáu tháng từ tháng mười một tới tháng tư.

Riêng tại Bắc cực còn có loài gấu sống giữa băng giá. Đó là gấu trắng vì bộ lông của nó mùa trắng nên rất dễ lẫn lộn với tuyết.

Ở vùng này gấu sống bằng cách dậm vỡ mặt băng để kiếm cá hay bắt hải cẩu, săn cáo hoặc rình chộp một loại chim xứ lạnh (giống chim này thay đổi màu lông tùy theo mùa: mùa đông màu trắng, mùa thu màu xám (giống như lông chim cú). Đặc biệt là gấu trắng bơi được và bơi rất giỏi trong dòng nước băng giá nhờ ở bộ lông thật rậm có chất dầu cùng lớp mỡ dưới da giúp chúng chịu được lạnh.

Gấu mẹ hay sinh con trong thời gian ngủ vui. Ngay khi lọt lòng mẹ, gấu con cân nặng nửa kilô. Chúng ít có lông và chưa mở mắt, vì thế chúng cũng ngủ luôn trong một hay hai tháng. Sau đó gấu mới bắt đầu mò ra khỏi hang. Lúc này nó đã lớn cỡ con chuột mồm nhọn (chỉ có ở Hoa Kỳ). Những con gấu nhỏ này rất thích leo lên tít ngọn cây non cho tới khi cây cong xuống vì sức nặng của chúng. Đoạn chúng cố gắng vung người ra xa rồi nhảy xuống. Sau đó chúng lại trèo lên và tiếp tục trò chơi này.

Về mùa thu, gấu con xuất hiện khá đông. Chúng rất cần thận và tự kiểm soát lẫn nhau. Chúng tập đào lỗ, bắt cá và học cách kiếm thức ăn.

Trái với những điều người ta nghĩ; gấu mẹ không dữ và thường thì bỏ chạy sau khi tìm cách dấu con nọ lên cây để làm cho thợ săn không chú ý tới con nó nữa.

Tác giả : DAVID. M. NEWELL

Phỏng dịch : ĐẶNG HOÀNG

CÂY

PHẠM KIM LUÂN

(tiếp theo trang 6)

cây tới 40.600 feet khối, mỗi sect khối cân nặng 48 pounds. Tất cả nặng 1.198 tấn.

CÂY CAO NHẤT :

— Loại cây ở bờ biển : « Sequoi-Sempervirens » hiện tìm thấy ở Bắc California và một phần ở phía Nam Oregon.

— Loại cao nhất là « Ooward Lilibey » ở Redwood Creet Grove, Humboldt County (Calif) cao 367,8 feet.

— Năm 1872, cây « Eucalyptus regnans » tìm thấy ở Victoria Úc, cao từ gốc tới ngọn 443 feet. Thân cây có đường kính 3 feet.

Một loại cây khác « Baron Tree » cao 464 feet.

Còn có loại cây « Big gum » ở Úc cao 346 feet thấy gần Colac, Victoria năm 1890.

— Cây « Douglas » cao 417 feet, chu vi 77 feet thấy ở Columbia, British năm 1940.

CÂY CÓ CHU VI LỚN NHẤT :

— Cây « Santa Maria del Tule » ở xứ Oaxaca (Mexico). Đây là cây trác bách diệp « Montezuma » (Taxodium mucronatum) chu vi 150 feet ở chiều cao 5 feet trên mặt đất.

CÂY HOA HỒNG LỚN NHẤT :

— Cây hoa hồng « Lady Banksia » ở Tombstone Arizona có thân cây dày 40 inches, cao 9 feet, phủ trùm một khoảng 5.380 feet vuông. Dưới tán cây, 150 người có thể ngồi nghỉ mát. Cây đầu tiên ở Scotland năm 1884.

GHI CHÚ :

1 inch = 2,5 cm

1 feet = 0,3 m

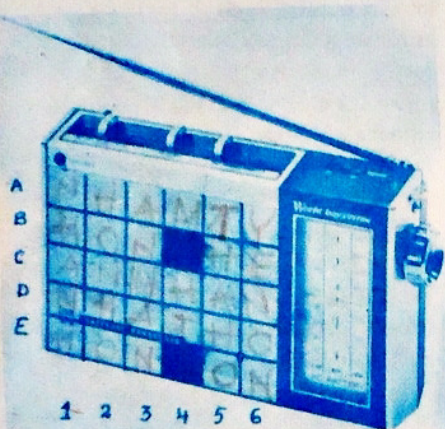
1 Acre = 4.000 m²

1 pound = 1/2 kg

GIẢI TRÍ



Ô CHỮ RADIO H.T.K.C



NGANG :

- A— Năm 1972
- B— Phần vô hình mà là phần tinh anh của người ta — Mùa hạ.
- C— Người làm ơn.
- D— Tiếng thông thường đề chỉ giáo đường
- E— Không thua — học lại

ĐỌC :

- 1— Mau lẹ
- 2— Chỉ vẻ mặt vui mừng
- 3— Hối hận là đã làm lỗi
- 4— Em — Danh từ gọi con trai vua (viết tắt)
- 5— Tự tiện, tùy ý
- 6— Chỉ tình trạng bình thường, không xáo trộn.

H.T.K.C

CÂU ĐỐ KỲ NÀY

Bạn hãy trả lời 2 câu đố sau đây :

1) Một tử tội sắp đem ra xử, hân được gia ân cho nói một lời sau cùng. Lời nói này sẽ quyết định hình phạt cho hắn. Nếu hắn nói một câu đúng sự thực, hắn sẽ bị treo cổ. Nếu hắn nói một câu sai sự thực, hắn sẽ bị chặt đầu.

Vậy bạn hãy mách cho tử tội nói một câu thế nào để hắn ta không bị chặt đầu mà cũng chẳng bị treo cổ?

2) Đề trả lời một câu hỏi về bức chân dung treo trên tường, một người đàn ông đã trả lời khó hiểu như sau: « Cha của người trong hình là con trai của cha tôi nhưng tôi lại không có anh em trai ». Vậy người trong hình có họ hàng với người đó ra sao?

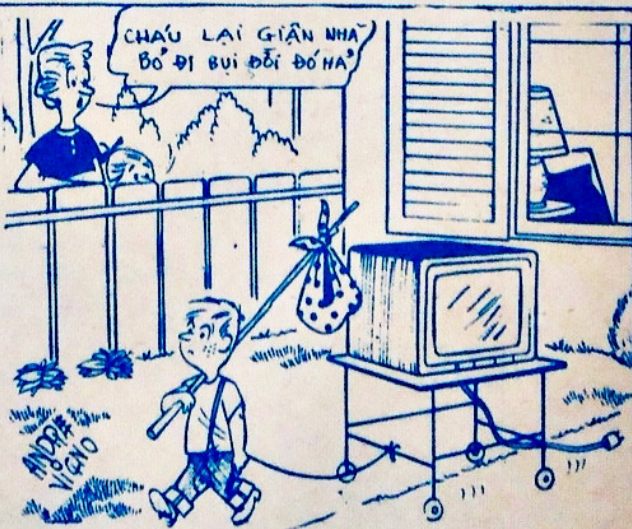
NHẮN TIN CHUNG

1) Vì giải thưởng kỳ này sẽ là số Xuân Nhâm Tí dầy gấp đôi số trang, in tuyệt đẹp (gồm số 25 và 26 in chung làm một) nên muốn giật được phần thưởng này, các em phải đáp trúng

được cả 2 câu.

2) Bài trả lời xin viết ra một tờ giấy riêng, có ghi tên và địa chỉ rõ ràng và gửi về tòa soạn trẻ nhất là ngày 22-1-1971.

3) Qua những kỳ đố vui trước tòa soạn vì không muốn các em phải cắt báo ra lấy phiếu dự thi sợ hư trang báo nhưng thiện ý ấy bị một số em làm sai lạc đi. Trong 2 kỳ đố vừa qua, tòa soạn nhận được những phong bì ngoài ghi một địa chỉ, nhưng bên trong gửi từ 5 đến trên một chục bài giải với nhiều tên hiệu khác nhau. Đặc biệt một em ở Saigon gửi tới 20 bài giải với 20 tên hiệu khác nhau, khiến tòa soạn phải gửi 20 số báo biểu tới cùng một địa chỉ. Làm như vậy, tinh thần đố vui không còn nữa, và đã trở nên có tính cách thương mại. Vì lý do ấy kể từ số này, muốn tham dự đố vui xin các em vui lòng cắt dòng chữ ĐỐ VUI CÓ THƯỞNG in ở cuối trang này (phần cắt ra rất nhỏ, sẽ không ảnh hưởng gì tới trang báo) và gửi kèm theo một bài giải. Bài trả lời nào thiếu dòng chữ in dán kèm theo, sẽ coi như bất hợp lệ. Đây là một quyết định ngoài ý muốn của tòa soạn mong các em thông cảm.



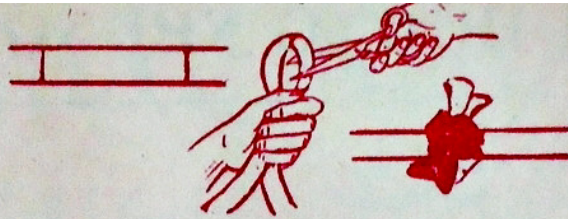
ĐỐ VUI CÓ THƯỞNG



ẢO THUẬT

DÂY BĂNG HUYỀN BÍ

Em có thể dùng kéo cắt một đoạn dây băng làm hai phần và sau đó em làm phép biến hóa để đoạn dây liền như cũ.



Vật dụng :

- 1m vải băng, bề ngang độ 3 cm (dùng loại băng lụa có nhiều màu sắc).
- 1 đoạn vải băng khác y hệt dài độ 15cm.
- 1 cái kéo.

Sửa soạn :

- Khâu đoạn băng ngắn(15cm) vào chính giữa đoạn băng dài (1m) băng cách khâu lược hai đầu nút băng chỉ đỏ. Em phải khéo tay để người xem có cảm tưởng chỉ một đoạn băng dài duy nhất mà thôi (hình 1).

Trình diễn :

- Hai tay nắm hai đầu đoạn dây cho khán giả xem (nhờ cho mặt có khâu đoạn băng ngắn quay vào trong).

- Gấp làm hai ngay chính giữa, chỉ cho đoạn băng ngắn lộ đầu ra phần của dây băng dài em nắm chặt trong lòng bàn tay trái (hình 2).

- Tay phải dùng kéo cắt phần băng nhỏ lộ ra, (lúc này khán giả có cảm tưởng dây băng dài bị cắt làm hai đoạn) bỏ kéo, tay trái vẫn nắm chặt, dùng tay phải cột hai đầu dây mới cắt (hình 3).

- Tiếp tục dùng kéo cắt phần vải mới cột nút làm nhiều mảnh nhỏ.

- Đọc thần chú và đồng thời lấy tay phải chà mạnh trên chỗ cắt (để cho đoạn dây ngắn tách ra), khi đó chỉ còn lại đoạn băng dài và em trình diễn cho khán giả xem.

- Một tràng pháo tay sẽ tán thưởng em. Chúc em thành công.



TRUYỀN SỨC RA XA

Em đặt hai cây diêm A và B xuống bàn, chồng lên nhau theo hình chữ thập, cây diêm A phía bên trên. Sau đó em đặt cây diêm C ở một chỗ cách khá xa hai cây kia:

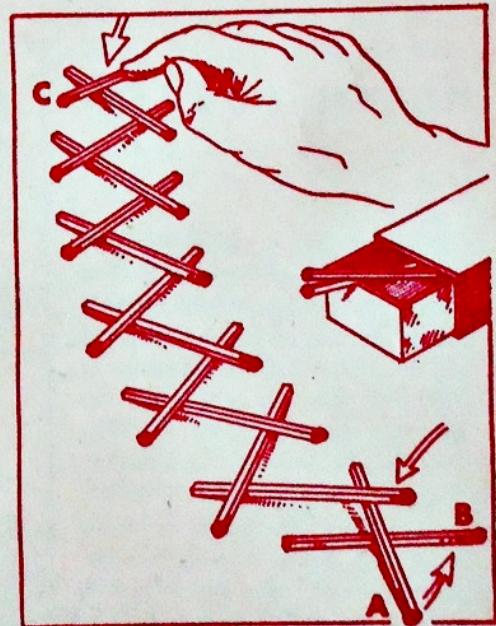
Em hỏi bạn em làm cách nào để làm cho cây diêm A chuyển động được, mà chỉ được phép ấn ngón tay trên cây diêm C.

Bạn em sẽ không tìm được.

Muốn làm được như vậy, em phải đặt lên phía đầu góc lên cao của cây diêm A một que diêm khác, rồi cứ thế, em đặt các cây diêm khác tiếp theo như trên hình, que diêm cuối cùng sẽ đặt dưới que diêm C. Khi đó em ấn trên cây diêm C, cả hệ thống sẽ rung chuyển và ép đầu cây diêm A xuống : Cây diêm A sẽ chuyển động như ý em muốn.

Trọng tâm của hệ thống cũng ở phía dưới diêm tựa, là hai chân, và nhờ thế, người cưa gỗ sẽ đứng vững.

Nếu em ở nhà quê, hoặc nếu em có vườn, em cũng có thể làm cả lỗ chim hay thú vật bằng giấy bìa, hay nút chai với lông chim như thế và em cũng có thể để chúng đứng du đưa trên cành, và cái vật nặng để giữ thẳng bằng cho chúng được đứng dưới những cành lá.



ĐỊNH HƯỚNG KHÔNG CẦN ĐỊA BÀN

Nếu có địa bàn, chúng ta tìm phương hướng thật dễ dàng. Nhưng khi không có, ta làm cách nào để định hướng?

Có nhiều cách:

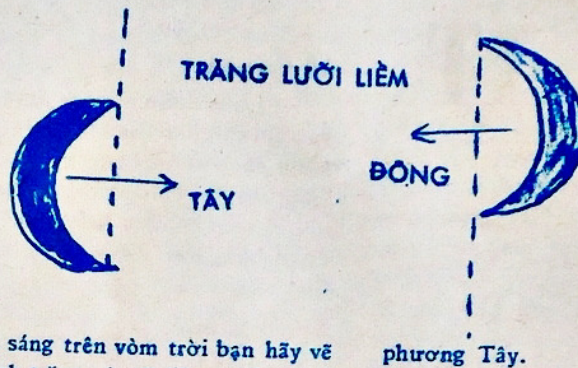
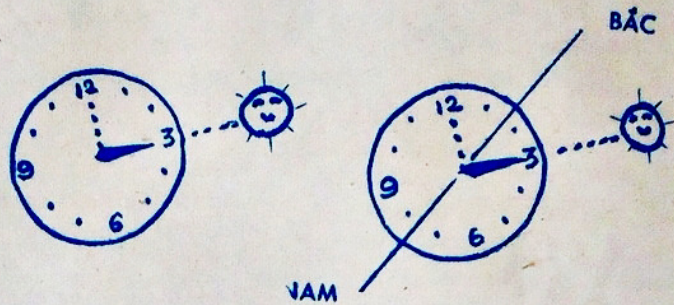
1) Bạn đã thấy, mặt trời mọc ở phương Đông và lặn ở phương Tây. Bạn quay mặt về phía mặt trời thì phương Bắc ở phía tay trái và phương Nam ở phía tay phải của bạn.

2) Nếu bạn có mang theo một chiếc đồng hồ, hãy lấy ra và để vào lòng bàn tay. Bạn hướng cây kim ngắn để chỉ giờ về phía mặt trời.

Kẻ một đường thẳng tưởng tượng từ tâm đồng hồ đến số 12. Đường này hợp với kim ngắn một góc. Rồi vạch một đường thẳng tưởng tượng đi ngang qua tâm đồng hồ để chia đôi góc ấy.

Bạn sẽ có phương Bắc phía trên đường này và phương Nam ở phía dưới.

3) Cũng như mặt trời, mặt trăng mọc ở phương Đông và lặn ở phương Tây. Vào lúc xế chiều, thường có vành trăng lưỡi liềm



chiếu sáng trên vòm trời bạn hãy vẽ lại hình trăng và nối liền 2 điểm đầu lưỡi liềm bằng một đoạn thẳng.

Có hai trường hợp:

— Có khi ta vẽ được một chữ d, lúc đó mặt lồi của trăng chỉ

phương Tây.

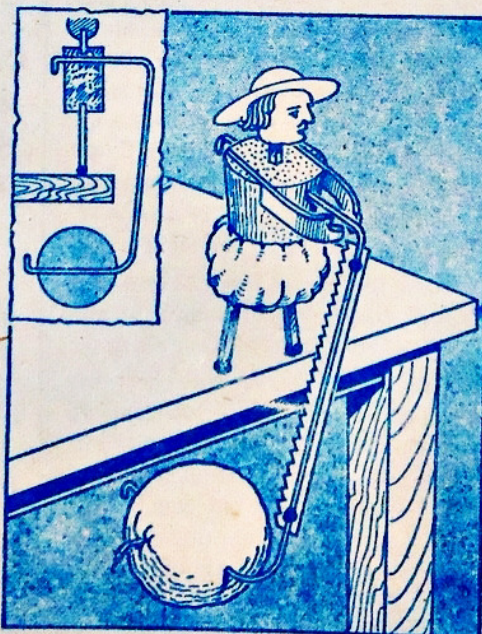
— Trong những ngày khác ta vẽ được chữ p, khi đó mặt lõm của trăng hướng về phương Đông.

Sưu Tầm
T.P.T

NGƯỜI CỬA GỖ

Anh chàng cửa gỗ (hình bên) được làm bằng một nút chai (sâm banh). Đầu bằng ruột bánh mì nhào nặn với nước, gắn vào mình bằng một que diêm. Mũ và hai cánh tay làm bằng giấy bìa vờ. Cái cửa, được gắn chặt vào một sợi dây kẽm, vòng lại như trên hình. Hai chân cũng được làm bằng hai que diêm.

Phía dưới, mà người ta không trông thấy, là một củ khoai tây bự, gắn vào sợi dây kẽm, đầu dưới găm bản, để đu đưa, làm cho cái cửa cửa lên cửa xuống, vào cạnh bản.



SỨC SINH SẢN CỦA LOÀI RUỒI

Loài ruồi có sức sinh sản thật khủng khiếp. Một con ruồi cái có thể đẻ 500 trứng mỗi kỳ, mỗi cái trứng trong 1 tuần lễ nở ra ruồi con và mỗi con ruồi cái lớn lên lại có thể đẻ ra 500 trứng nữa. Như vậy nếu tất cả các trứng đều nở, tất cả các con ruồi đều sống thì trong một mùa, một con ruồi khởi đầu sẽ có 200 tỉ tỉ (số 2 đi kèm theo sau 20 con số không) con ruồi cháu.

HẾT THỜI:

Hai anh ăn trộm gặp nhau ở trong tù:

— Tại sao mày bị bắt? Hôm đó khu phố bị cúp điện tối thui mà.

— Nhưng hiềm vì hôm đó tao lại ăn hàng trong một nhà bán đàn dương cầm!

CON TRÂU NƯỚC

SỢ CHÍCH NGỰA

NGUYỄN-XUÂN-HIỆU

Ngày xưa có một anh Trâu nước rất sợ chích ngựa. Lúc nào đâu ốc anh ta cũng luồn quần lo sợ vì sắp bị chích ngựa. Đi đâu anh cũng lo, dù là đi dạo chơi công viên, hay đi xem chiếu bóng nhất là đi hồ tắm bởi lẽ ngồi ở hồ tắm là người ta chũa hay suy nghĩ lo sợ vẩn vơ. Trong lúc ngâm mình dưới nước anh tự hỏi : «Không biết ngày mai đã phải chích chưa ? Đề mình đi hỏi xem sao mới được.»

Gặp ai anh cũng hỏi, dù là chị cá sấu hay các chị ngỗng, chị chim cút hay chị Giang cò dài : «Này các chị ơi ! Có phải ngày mai mình phải đi chích ngựa không ? Hay là ngày một ? Hay là vào ngày nào há các chị ?»

Bọn cá sấu đang chơi banh dưới nước làm nước sủi bọt đục ngầu thì nhau bảo : «Anh cứ yên trí đi. Rồi thế nào cũng được chích.»

Các chị chim cút thì bảo : «Bao giờ chích chả được. Tội gì mà lo ngại. Chích thì chích chứ có sao đâu ?» Các chị chim cút đang xúm nhau nghe nhạc trên bờ.

Chị Giang cũng nói : «Cố nhiên là chẳng sao cả. Phải chích chứ, đằng nào chả phải chích vì chích ngựa là quan hệ lắm.» Nhưng tiếng nói của chị Giang bị tiếng máy hát át đi.

Trâu nước buồn quá : «Kỳ thực, chả ai cho là quan trọng hết. Họ không biết rằng mai đây họ sẽ bị ột

cái kim to tướng đâm vào thịt mình sao ?» Nói xong anh chàng sợ quá, mồ hôi lấm tấm trên trán.

Rồi một hôm anh chàng lạnh người khi nhận được một tấm cáo đo đường bưu điện gửi tới : « Xin mời ông đến chích ngựa. »

Anh chàng sợ quá, sợ đến nỗi xe buýt phải ngừng ngay giữa lộ. Mọi người trong xe nhao nhao cả lên : Sao vậy ? Sao tự nhiên lại ngừng ngay giữa lộ vậy ? » Trong xe toàn bọn người đua nhau đi chích ngựa. Nào ngựa vằn, nào hươu cao cổ, nào cò màu hồng.

Anh lái xe buýt trả lời : « Có gì đâu. Anh Trâu nước nghe nói phải đi chích ngựa đang toát mồ hôi ra kia kia. Thôi mặc kệ anh ta. Mình cứ tiếp tục cuộc hành trình thôi. »

Đến bệnh viện chích ngựa, mọi người xếp hàng rất có thứ tự chờ đợi nghiêm trang đến lượt mình. Các chị chim cút đem máy hát đến giúp vui thành ra mọi người chẳng ai thấy là lâu hết dù phải chờ đợi tới hơn nửa giờ mới đến lượt mình.

Chị Giang quay lại bảo mọi người : Phải có người xách cõ anh Trâu nước đến cho anh ta chích ngựa chứ ».

Tim mãi chả thấy anh Trâu nước đâu cả. Thì ra anh chàng sợ quá nấp sau một cái rèm cửa lớn, anh run lập cập đến nỗi bao nhiêu ly đĩa trong

tủ đựng ly tách bên cạnh rung lên nghe leng keng. Chị Giang tìm thấy ngay xách tai anh ta ra và bảo :

— « Thôi đừng ấm ở nữa đi. Đi chích ngựa ngay lập tức. Có sao đâu, chỉ hơi đau một tí như kiến đốt thôi mà. Ngay cả những chú thỏ bé tí teo cũng đi chích. Anh mà không đến là người ta cười cho thoải ốc. To đầu thế mà còn sợ. »

Trâu nước thấy chả còn cách gì khác hơn đành van nài :

« Được rồi. Tôi sẽ đi với chị, nhưng trong lúc chích, chị phải cầm tay cho tôi đỡ sợ nhé. »

— Được rồi, tôi sẽ nắm tay anh. Nói xong cả hai đến bệnh viện. Trong lúc đi đường họ thấy mọi người lũ lượt rủ nhau đi chích : có đủ mặt từ anh voi kéch sù đến chị gà mái, cả những chú thỏ tí hon, ai cũng bảo chả đau tí cả, chỉ hơi một tí như kiến đốt thôi. Trâu nước nghi bụng : «Chích xong rồi ai mà chả nói mạnh. Còn mình thì đã chích đâu.» Nghĩ thế, anh chàng thấy mồ hôi ra như tắm.

Khi đến lượt anh Trâu nước, bác sĩ chích ngựa ngạc nhiên hỏi : «Sao anh ướt đầm mồ hôi như thế này ?»

Chị Giang cười nói : «Mỗi người một ý thích, thưa bác sĩ, người thích đánh bóng bàn, người thích đánh quần vợt còn người khác thì lại thích chầy mồ hôi như tắm.»

Đọc báo : có báo THIẾU-NHI do Nguyễn-hùng-Trương và Nhật-Tiến chủ trương

Đọc sách : có loại sách TUỔI-THƠ do nhà sách KHAI-TRÍ xuất bản

— Thế hà ! Tôi lại cứ tưởng anh ta sợ chích quá nên mờ hời chấy như suôi.»

— Đâu có, anh ta to lớn như thế đâu có sợ chích.

— Nào chúng ta bắt đầu. Đối với anh này phải một cái kim thực bự.»

Trâu nước trắng bệch mặt, trắng bệch luôn cả bộ lông.

— Lạ nhỉ : Sao anh Trâu nước lại trắng bệch như thế này ? Trâu nước phải có bộ lông màu xám chứ. Chỉ có chuột mới có bộ lông trắng thôi. Trâu nước đâu có trắng bệch được.

— Đây là một loài trâu nước đặc biệt. Đặc màu trắng. Chỉ có một mình ta màu trắng thôi.

— Lúc nãy anh ta đâu có trắng, anh ta màu xám mà.

— Thì lúc trắng, lúc xám. Loài trâu nước này hiếm lắm.

— Thế hà ! Vì anh ta hiếm nên quý, do đó mình phải cần thận hơn khi chích cho anh ta.»

Nói xong bác sĩ sờ trên da trâu nước tìm xem có chỗ nào chích được không.

Trâu nước nhắm nghiền mắt tự nhủ : « Chao ơi, đau quá.»

«Khó chích quá, chả tìm ra chỗ nào có da mỏng để mà chích. Da anh này dày quá. Nào tìm chỗ khác vậy.»

Rồi ông ta sờ soạng tìm mãi chả thấy chỗ nào da đủ mỏng để chích cả. Mãi sau ông đành chịu thua :

«Thôi xin hàng thôi, tôi mà cứ chích thế nào cũng gãy kim mất thôi. Anh không buồn tôi vì tôi không chích được cho anh chứ ?

Anh Trâu nước thích quá, nhảy cồm lên, hoa chân múa tay : «Tại sao tôi lại buồn ông mới được chứ. Không sao đâu, ông ơi ! Thôi xin chào ông nhé.» Nói xong anh chàng chạy thực mau về hồ tắm, miệng cười ha hả, nhảy đại xuống hồ tắm, nhảy mạnh đến nổi tiếng nước bắn vùn lên làm át tiếng máy hát của chim cút.

Nhưng than ôi : Một buổi sáng Trâu nước thức dậy, nhìn vào trong gương và thấy mặt mũi mình vàng khè. Anh sợ quá tự hỏi : «Có gì là vậy ? Nếu mặt mũi mình trắng bệch

thì có thể nói là vì mình quá sợ. Nhưng tại sao lại vàng khè thế này ? Khó hiểu quá. Phải đi hỏi mọi người xem sao.»

Nói xong anh chạy vội đến hồ tắm. Mọi người xúm lại bu quanh nhìn vì lạ mắt quá. Xưa nay có ai trông thấy một anh Trâu nước vàng khè bao giờ đâu. Mọi người tự hỏi không hiểu tại sao Trâu nước lại vàng khè như thế.

Các chị cá sấu bảo : «Chắc là thằng cha nhuộm đó. Nó vàng chẳng khác gì trái banh của mình.»

Chim cút bảo : «Không phải đâu, anh ấy bôi dầu cho khỏi chấy nắng đó.»

Chỉ có các chị ngỗng là tỏ vẻ lo âu. Các chị ra dấu tỏ vẻ không đồng ý và bảo là hời nhỏ cũng đã có một thời các chị ấy vàng khè như thế.

Chị Giang bảo : « Các chị vàng vì các chị là ngỗng. Còn anh Trâu nước vàng là vì anh ấy bệnh.»

Chị ta vội vã lấy khăn lau khô mình mẩy rồi chạy vội đến bệnh viện vào gặp ông bác sĩ : «Thưa bác sĩ. Anh Trâu nước tự nhiên vàng khè cả người.»

Bác sĩ nói : «Thì có gì lạ. Anh ta là một loài trâu nước đặc biệt. Có khi xám có khi trắng bệch thì cũng có khi vàng khè chứ sao ?

— Thưa bác sĩ, anh ta không hề có gì đặc biệt hết. Hôm nọ sờ đi anh ta trắng bệch ra là vì anh ta sợ chích ngứa đó thôi.

— Thế hà ? Anh ta không có gì đặc biệt hết mà vàng khè như thế chắc là bị bệnh đậu mùa rồi. Bệnh nặng lắm, phải cho anh ta vào bệnh viện thôi.»

Thế là chẳng kịp đòi hỏi gì lập tức Trâu nước bị dẫn đến bệnh viện, bị bắt buộc phải uống thuốc. Bên giường bệnh lúc nào cũng có một cô khán hộ ngồi cạnh để coi chừng nhiệt độ. Chao ôi, còn đâu là những buổi đi tắm vui thú cùng các bạn bên hồ tắm nữa. Anh ta rên rĩ : Khó quá cô ơi ! Tôi phải nằm chết đi một chỗ trong khi các bạn khác vui đùa tại hồ tắm, nào nghe nhạc, nào chơi bóng chuyền, đủ thứ trò vui. Cô ơi, xin cô làm ơn, kể chuyện cho đỡ buồn một chút.»

Cô khán hộ thương hại liền bắt đầu kể chuyện : Ngày xưa có một anh Trâu nước sợ chích ngứa...»

TÍNH NHẦM :

Ba kiểm soát vở toán của Ti Xiu, bỗng thấy hai trang đề trắng liền, bèn hỏi :

— Tại sao lại có 2 trang đề trắng vậy ?

— Thưa ba, tại hôm đó con học làm tính nhầm nên không phải viết ra giấy.

CHUYỆN ĐIÊN :

Một anh chàng bị bệnh điên cứ gào cả ngày là anh ta đã nuốt phải một con ngựa. Bác sĩ liền bảo phải chụp thuốc mê để giải phẫu lấy con ngựa ra. Anh ta bằng lòng. Quả nhiên lúc tỉnh dậy, anh ta thấy một con ngựa trắng cột ở cửa sổ ngoài phòng. Bác sĩ nói :

— Nó vừa được lói ở trong bụng anh ra đấy.

Chàng điên gào lên :

— Không ! tôi đã nuốt con ngựa ó kia mà !



— Trời xấu quá ? Để tôi leo lên phía sau, biên phạt cho dễ hơn.

MỘT ĐIỆP VIÊN

TÉ XUYỀN

vào «Hỏa Lò»

«BÍ MẬT PHÒNG SỐ 13»

Tại căn gác một nhà ở phố Hàng Điếu, Hà Nội, các cụ «Bồ lão» đang họp hội nghị tối mật đề bàn về một câu chuyện quốc gia đại sự. Đó là các «Bồ lão» trong làng cách mạng thời bấy giờ : Năm 1925.

Trong làng «Bồ lão» ấy người ta đếm được lơ thơ trên đầu mấy ngón tay : Ngô Đức Kế, Dương Bá Trạc, Lê Du, Hoàng Tăng Bí... Các cụ đã làm cách mạng, đã bị thất bại, song thực dân không giam cầm hay đẩy ra Côn đảo vì không muốn làm náo động nhân tâm ; và lại các cụ chưa mó tay vào các cuộc biến động nên còn được tương đối tự do, chỉ bị mật thám theo dõi đề phòng. Các cụ là những thần tượng của thanh niên ái quốc : họ coi các cụ như cổ vấn lão thành mà họ thường lui tới đề thỉnh ý về mọi vấn đề liên hệ đến quốc gia dân tộc họ gọi các cụ là những «cụ bồ» tức như đáng bỏ lão.

Hôm nay các «Bồ lão» nhóm họp ở nhà cụ Lê Đại, phố hàng Điếu, đề thảo luận về cái «bí mật Phan Bội Châu».

Tin cụ Phan Bội Châu bị bắt từ Thượng Hải đưa về Hà-nội lúc ấy là một tin chưa đích xác. Một điều «bán tín bán nghi». Tin ấy mới do một tờ báo Thượng Hải loan đi, còn báo chí nước nhà thì chưa biết gì. Các nhà cách mạng nhờ anh em đi làm tàu biển mà biết được tin ấy.

Nếu cụ Phan bị bắt thật, thì đã bị đưa vào Hỏa lò, Khám đường ở Hà Nội, nơi giam kín nhất và chắc nhất. Vậy mà danh sách các tù nơnh trong Hỏa lò không hề thấy tên cụ Phan Bội Châu. Các đồng chí cũ của cụ ở trong cảnh cá chậu chim lồng, nhưng cũng thường được tin tức từ

trong khám đưa ra mỗi khi một người nào bị bắt giam vì quốc sự. Vậy mà sao không có bị can nào mang tên «Phan Bội Châu».

Tin vịt chẳng ? Hay là thực dân «thả vịt» để phá tan những hy vọng mà phải thanh niên ái quốc từng đặt vào cụ Phan.

Các cụ «Bồ lão» liên lạc với những người tâm phúc làm việc tại Hỏa-lò, hỏi tin tức thì được trả lời : «không có» Cụ Phan chưa bị bắt chẳng ? Tuy nhiên, cũng nhận được một tin từ khám đường đưa ra, đáng chú ý : Có một ông già bị bắt giam ghi tên là Trần văn Đức. Ông quắc thước, có bộ râu tốt lắm, hai mắt linh lợi và hình như có vẻ là người Tàu. Là sao ? Ngoài phòng giam lại treo cái bảng nhỏ ghi ba chữ «Trần văn Đức» không phải là tên Tàu.

Hơn nữa, trại giam Trần văn Đức lại là trại giam các tội nhân Pháp, các người Âu Châu, người ngoại quốc da trắng. Nếu là một anh «da vàng mũi xẹp» thì ít ra cái tên Việt của anh còn phải kèm theo một

tên Tây nữa : Trần văn Đức là người Việt dân Tây nữa : Trần văn Đức là người Việt dân Tây thì sao không có cái tên «Paul Đức» chẳng hạn. Phòng giam riêng Trần văn Đức là là một phòng nhỏ có một giường cá nhân với một bàn nhỏ, tuy không lớn hơn cái «xà lim» của phòng tù nhân «bồn xứ» song đủ tiện nghi hơn. Phòng ấy mang số 13.

Người Việt mà bị giam ở cái «xà lim» Tây này chắc không phải là người thường.

Hay ông Đức là một nhân vật làm việc tòa lãnh sự Pháp ở Thượng Hải bị đưa về nước câu lưu vì can vào một vụ bí mật gì còn đang cứu xét ? Căn cứ vào đâu mà có thể nghi rằng ông Đức ấy là nhà cách mạng bốn ba hải ngoại, họ Phan ?

Lúc ấy chân dung cụ Phan Bội Châu có được phổ biến như ngày nay đâu. Chẳng mấy ai biết được mặt cụ, ngoài các đồng chí của cụ.

Nhà nào nếu có tấm hình của cụ cũng không dám giữ vì rui có kẻ nào tố giác thì... «ở tù một gông».

Bởi vậy những người làm việc trong khám có thấy mặt ông Đức cũng không biết là có phải cụ Phan không ? Mà muốn lại gần cái «xà lim» Tây mang số 13 ấy để hỏi xem ông Đức là ai, thì phải là câu chuyện «câu trăng đáy nước» không dễ gì đâu. Vì những «xà lim» là những phòng giam cá nhân, đặt



trong qui chế «Tối Mật». Người gác ở đây không phải là người Việt, mà là người Pháp, mới thật khó. Nhân viên người Việt nào mà lơ sơ lại gần khu «Tối Mật» sẽ bị «bề nồi cơm» như chơi.

Tại bộ tham mưu các «Bồ lão» họp ở nhà cụ Lê Đại, Phố Hàng Điều, không ai chiếu được tin sáng nào vào cái bí mật ở phòng số 13 ấy: cái «bí mật Phan Bội Châu».

Cụ Hoàng tăng Bí luận bàn một lúc rồi cũng... bí luôn. Cái «bí mật Phan Bội Châu» vẫn còn lâm ngổ bí.

Cụ Lê Dư từng lê gót cách mạng ở Trung Hoa, Nhật Bản, Triều tiên, cũng không nghĩ ra một mưu kế gì để khám phá ra bí mật ấy.

Cụ Lê Đại bốp trán thở dài :

— Nếu Trần Văn Đức đích thị là ông Phan, thì chúng ta phải kêu gọi đến dư luận trong nước và ngoài nước chứ? chúng ta phải đánh thức đồng bào từ Nam chí Bắc, không lẽ để cho bọn Tây chúng nó âm thầm xử kín ông Phan rồi lén lút hành quyết như chúng ta từng xử các liệt sĩ của chúng ta từ trước đến giờ. Dư luận biết được thì đã quá trễ.

Ai nấy lặng thinh như liên tưởng đến giờ bị thăm ở pháp trường. Bỗng cụ Lê Đại nảy ra một ý kiến :

— Thôi được rồi! Chúng ta quên mất anh Hy. Sẵn anh Hy đó, chúng ta sẽ nhờ anh vào hòa lò dọ xét xem sao?

Cụ Lê Đại tìm ra được một điệp viên. Các «Bồ lão» sực nhớ tới anh Hy, một thanh niên hăng hái, thường lui tới nhà các cụ, luận bàn quốc sự và học hỏi những kinh nghiệm cách mạng của người huynh trưởng.

Các cụ trầm ngâm suy nghĩ, không tỏ ý song cái lặng thinh có thể hiểu là một thái độ nghi ngờ :

— Liệu có dễ dàng như lời nói không? Vào hòa lò để khám phá cái «bí mật Phan Bội Châu» hay là để ở luôn trong khám với Phan Bội Châu rồi chờ ngày ra tòa lãnh án... Sao lại bàn đến việc «đeo nhạc cò mèo» như thế. Câu chuyện tráng sĩ Kinh Kha một ra đi là không trở về... ai

mà quên được.

Cụ Lê Đại không nghe ai tán thành đề nghị của cụ, bèn nói rõ thêm :

— Nhưng anh Hy đã từng làm trong «ghép» của Hòa Lò mấy năm trước, thế nào lại không có người quen biết, có bạn đồng sự cũ còn làm ở đây, có thể nhờ cậy được.

Tiếng «ghép» âm ở tiếng Pháp «greffe» là tiếng thông dụng trong giới tù nhân: «ghép» là cơ sở hành chánh trong khám đường, phụ trách về giấy tờ, sổ sách liên hệ đến các tội nhân, Anh Hy, một nhân viên hành chánh cũ của khám đường, một người đã làm ở «ghép» mà nay vào thăm anh em cũ, thì không đến nơi khó khăn nguy hiểm như Kinh Kha sang Tận. Các cụ «bồ» suy nghĩ một lúc rồi tán thành đề nghị của cụ Lê Đại: Vài cụ lặng thinh không phản đối song cũng muốn cầu may một phen: bộ tham mưu đồng ý cho đi mời anh Hy.

Anh Hy là một thanh niên có óc tiến bộ. Sau ba năm làm một công chức giúp việc tại khám đường Hà Nội, anh xin từ chức vì gia đình sung túc. Anh muốn xoay đi buôn để có một tương lai khả quan hơn. Từ khi ra khỏi cuộc sống tù túng trong 4 bức tường của công sở, anh thấy tinh thần khoáng khoái và giao du với những bậc đàn anh hay những người có tư tưởng mới.

Được các cụ «bồ» cho mời đến anh không bỏ phí một phút đồng hồ, đến ngay căn gác của ngôi nhà Phố Hàng Điều. Sẵn bầu máu nóng của tuổi thanh niên, luôn luôn mong chờ những sứ mạng khó khăn mà các bậc đàn anh gieo phỏ, dẫu có phải vào sanh ra tử, anh cũng không nề hà.

Vừa thấy anh Hy, cụ Lê Đại thay mặt bộ Tham mưu, nói trước (cụ vốn đã quen biết với anh):

— Này ông Hy à! Chắc ông cũng nghe tin cụ Phan bị bắt.

— Dạ có nghe, nhưng không chắc thực hư ra sao.

— Chúng tôi muốn nhờ ông một việc...

— Phá tù xa để cướp lại cụ Phan chăng? Hay ra pháp trường

giải phóng cho cụ? Cháu xin lãnh hết. Dù xương tan thịt nát, cháu đâu có quân ngại gì.

Các cụ «bồ» đã biết tánh thanh niên hăng hái ngạo nghễ và hay nói đùa, nên các cụ đều cười vui vẻ; cụ Lê Dư điềm đạm nói đỡ lời:

— Chưa đến phải phá tù xa, cướp pháp trường. Sứ mạng giao cho anh không nguy hiểm như thế.

— Vậy cần người chết thế mạng cho cụ Phan chăng? Xin các cụ nói mau cho cháu biết.

— Cũng không phải hy sinh đến vậy. Chỉ cần một điệp viên. Ông Hy ạ, ông sẽ vào «nhà pha» xem có thật là cụ Phan bị bắt hay không?

— Thừa các cụ, việc ấy tế nhị lắm, cháu không dám từ nan. Các cụ giao phó cho trọng trách này thì chẳng khác nào Thống sứ, Toàn quyền ký nghị định bổ tên Hy này làm tổng thanh tra Hòa Lò. Chẳng khác nào cháu phải đi từng phòng giam, từng xà lim mà hỏi: Ai là Phan Bội Châu... Nhưng việc khó đến đâu, cháu cũng xin vâng lời. Còn thành bại chưa dám nói trước.



Thay vì chén rượu tiễn hành Kinh Kha trên dòng sông Dịch, cụ Hoàng tăng Bí rót tách nước trà ướp sen mời anh Hy như dụng ý thưởng anh và khen anh.

Anh Hy đỡ chén trà uống một hơi rồi cáo từ ra về để thu xếp chương trình, kế hoạch sáng mai «vô khám».

Sáng hôm sau, đúng như lời hứa, anh đến trước cửa khám đường. Anh gõ mấy tiếng vào cánh cửa sắt sơn đen, có một cái lỗ hồng tròn bằng miệng chén, để người gác đứng trong dòm ra xem ai muốn vào. Cánh

cửa nặng nề từ từ quay, phát ra những tiếng sạt rì, nghe ken két, để trống một chỗ nhỏ vừa cho một người lách đi vô.

Anh gác cửa là một nhân viên đã làm lâu năm ở đây, còn nhớ mặt « ông Phan Hy » đơn dả chào hỏi :

— Kia ông Phan, hồi này mạnh khỏe chớ. Hôm nay vào thăm ai đây ?

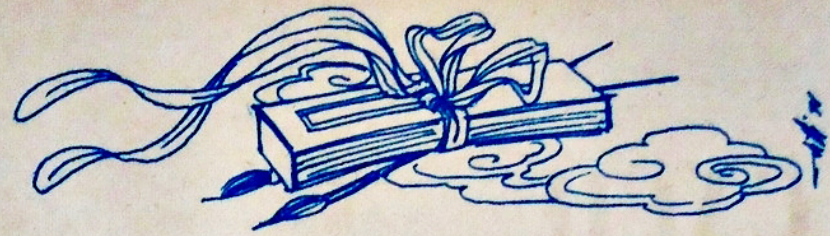
— Thăm anh em cũ làm trong « ghép » và thăm cụ « Tò ».

Cụ « Tò » được anh em tặng cái danh hiệu này vì cụ là một nhân viên già gần 70 tuổi, còn làm « xếp ghép ». Đã quá tuổi về hưu cụ còn khỏe mạnh và có dân Tây nên được lưu dụng để làm cai việc an nhân dưỡng lão này. Lại nữa cụ thạo công việc hành chánh trong Hỏa Lò qua, thuộc lâu mọi việc, nên người ta cũng muốn nhờ ở kinh nghiệm của cụ. Trước kia cụ Tò đã từng sự ở khám đường đảo Réunion, từng giao thiệp với Thành Thái, Duy Tân trong cảnh sâu xứ nên cũng có óc tương đối rộng hơn các công chức gốc Việt dân Tây khác. Cụ hay giúp đỡ đồng bào, đem chút tình ưu ái xoa dịu phần nào nỗi khổ đau của những người mang số kiếp « vào tù ra khám ». Người ta gọi cụ là cụ « Tò » cũng xứng đáng.

Anh Hy trước đây làm dưới quyền cụ, nay trở lại thăm cụ vì tình « thầy trò » cũng là chuyện thường. Cụ Tò có nghề đầu người đồng sự cũ còn trẻ tuổi này đang là một điệp viên của các « bô lão » trong làng cách mạng.

Tay bắt mặt mừng, anh Hy ba hoa hỏi thăm sức khỏe của cụ Tò và gia quyến cụ. Tình thầy trò thật mặn mà, thắm thiết. Anh không ngồi mà chỉ đứng trước bàn cụ không phải vì lý do « kính lão » nhưng dụng ý muốn nhìn xuống giấy tờ trên bàn xem có ba chữ « Phan Bội Châu » không ?

Vô kể khả thi. Cụ Phan bị bắt cả tuần lễ nay rồi, vậy nếu muốn xem có tên cụ trong « sổ Đoàn Trường » không thì ít ra phải lật lên cả chục trang giấy về trước. Muốn kéo dài thì giờ, anh Hy rút gói thuốc trong túi ra mời người này người nọ, lần la từ bàn nọ sang bàn kia. Bao thuốc đã hết mà anh điệp viên chưa tìm



ra được một tia sáng. Bỗng anh nghe cụ Tò hỏi :

— Ông có biết ông Tây đang đi ngoài kia cùng ông xếp Hỏa Lò, tiến vào phía « ghép » không ? Đó là cụ « Bích » đấy.

Cụ Bích ? Cái tên nghe quen quen.

Ai là người Bắc am hiểu cơ quan hành chánh thời bấy giờ đều cũng thuộc câu về « Tứ Hung » :

« Nhất Đạc, nhì Ke, tam Be, tứ Bích ».

Đó là tên bốn nhân viên hành chánh cao cấp Pháp : Darles, Eckert, Wintrebert, Brides. Bốn người này đã từng làm Đốc lý hay Công sứ (Tỉnh trưởng) thuộc vào phải thực dân hạng nặng, nói tiếng « An nam » và biết ăn mắm tôm nữa ; đặc tánh khát khe, độc ác của bốn « trụ » ấy thì khỏi phải nói : dân chúng khiếp sợ, oán ghét họ mới gọi là « Tứ Hung » với câu về trên kia.

Cụ Tò nhắc tên « Bích » ngụ ý bảo anh Hy đề phòng hay nên rút lui có trật tự, kéo mang tai bay họa gởi vì tên cáo già này. Song cái danh hiệu « Bích » gọi lên cho anh Hy một tia sáng tò mò : Chính thằng cha Bích này đã chủ tọa Hội đồng Đề hình xử vụ án Thái Nguyên năm trước đây. Nay nó vào Hỏa Lò không phải là không có « đại sự ». Nó sẽ lập Hội đồng Đề hình ở đây chăng ? Mà nếu có hội đồng Đề hình thì chẳng phải là xử mấy anh nấu rượu lậu !

Anh Hy lui bước ra hành lang, chỗ có những kệ chứa đầy các hồ sơ cũ Anh làm như một công chức trong « ghép » đang sắp xếp hồ sơ. Anh cố giữ bình tĩnh vì nếu có nét mặt đổi khác khi rui mà Bích lại gần anh thì anh khó mà tránh được vào sở Mật thám để bị tra tấn dã man.

May sao không có ai ra hành lang hết. Bích và xếp khám đổi chuyện xì xỏ, anh Hy nghe lồm bồm câu được câu không :

— Sao ông không có một cuốn sổ riêng để ghi căn cước « nó » ?

— Tôi đã ghi tên khác ! Trần Văn Đức. Tôi lại giam « Nó » ở khu người Âu để không có tên « An Nam » nào tiếp xúc được với « Nó ».

— Ông nên biết rằng « ông chủ ta » không muốn cái tên « Phan Bội Châu » lọt ra công chúng. Có lẽ vụ này sẽ xử kín và khi hành án sẽ hành quyết ngay trong khám.

Anh Hy mừng run lên vì thần May Mắn đã giúp anh khám phá ra « bí mật xà lim 13 » rồi. Cái tên Trần Văn Đức là tên giả xếp khám đặt ra cho cụ Phan Bội Châu.

Kết quả cuộc dò xét của anh Hy đã sáng tỏ mà anh không tốn công khó nhọc gì cho lắm. Anh lo lắng cho số phận nhà ái quốc đang bị thực dân âm mưu trừ diệt ngấm ngấm, không cho công chúng hay biết, đến khi công chúng có hay thì chuyện cũng đã đi lỡ rồi. Anh Hy muốn có phép tàng hình mà ra khỏi Hỏa-Lò, về báo động cho các cụ « Bô » ở phố Hàng Điều : « Thảm cấp ! Chí nguy ! »

Làm sao mà đánh trống khua chuông cho đồng bào đứng dậy không cho thực dân lên lút làm hại sanh mạng cụ Phan ?

Lúc sau, Bích cùng xếp khám thả khỏi văn phòng, có lẽ đi xem các trại, giam tội phạm.

Anh Hy thở một cái nhẹ nhõm, ra bắt tay cáo từ cụ Tò về về báo cáo kết quả sứ mạng của mình.

Bộ tham mưu ở phố Hàng Điều biết chắc rồi, bèn cho in mấy ngàn truyền đơn, báo động với đồng bào rằng cụ Phan Bội Châu đã bị bắt.

Thế là từ Bắc vào Nam, đồng bào ùn ùn như nước chảy, đứng ra vận động đòi trả tự do cho cụ Phan.

Một phong trào nổi lên như vũ bão. Toàn quyền Varenne phải nhượng bộ trước lòng ái quốc thành thật của hai chục triệu dân Việt Nam.

TÉ XUYÊN

CÁCH LÀM GIẤY

— Cây đốn xuống
và được chở ra bãi rừng
để đem về xưởng.



LOẠI ONG LÀM GIẤY ?

Chuyện có vẻ lạ nhưng đúng thật đó. Loại ong cái làm vỡ vụn gỗ thành chất bột, chúng rải rác chất bột này ra ngoài, từng lớp chồng chất lên nhau, khi bột khô sẽ được loại giấy cứng. Loại ong mà cũng biết chế tạo ra giấy hay quá phải không các bạn.

GIẤY IN BÁO VÀ SÁCH VỜ LÀM BẰNG GÌ ?

Giấy in sách báo ngày nay phần lớn làm bằng bột giấy. Loại bột giấy lấy từ một số cây mọc ở Gia Nã Đại, Na Uy, Thụy Sĩ... Nhiều khi giấy làm bằng loại cỏ xanh đặc biệt có ở miền bắc Africa. Riêng Việt Nam giấy làm từ tre, cây gió, giẻ rách...

CÁCH LÀM GIẤY

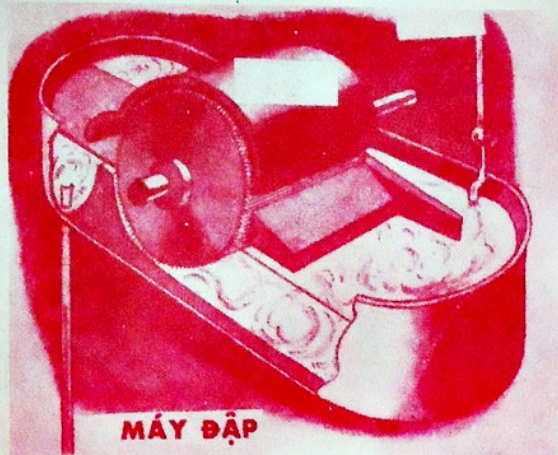
Sau khi đốn cây xuống người ta chở về nhà máy làm giấy. Tại đây gỗ được bào vỏ và cắt ra từng khúc. Gỗ cắt nhỏ xong mang bỏ vào máy đập. Trong máy, gỗ vỡ vụn rồi nhuyễn lại, hòa tan với nước và chất hóa học thành bột giấy (Việt Nam phải nhập cảng bột giấy). Trước khi thành giấy, giấy qua nhiều giai đoạn. Đầu tiên đổ bột giấy vào bồn, trộn với đất sét trắng, với chất hóa học, với nước. Để khi thành giấy, giấy láng viết mực không bị lem. Lúc ấy bột giấy giống dung dịch sữa trắng. Hòa tan đều, người ta mở khóa cho dung dịch chảy qua

một máy rây. Nước theo lỗ nhỏ trên rây từ từ nhỏ giọt ra khỏi máy. Chất bột ướt còn lại trên máy rây được máy làm chuyển động hai chiều, bột được đưa qua đưa lại khiến tờ giấy quấn lấy nhau. Khi đã thành tấm giấy, máy di chuyển đưa tấm gấp qua máy ép cho nước còn lại được ép, ra khỏi giấy. Tiếp đến, giấy qua máy xấy gồm những ống quay tròn nóng làm khô giấy. Cuối máy có những ống quay chồng lên nhau, giấy lần lượt qua ống quay đó. Nhờ hệ thống này giấy rất láng. Bây giờ giấy đã láng, khô và dùng được người ta cho máy cuốn giấy lại từng cuộn to, cắt xén tùy loại rồi gửi đi bán.

— Bột ướt trải đều lên mặt Những ống quay ép nước
máy rây chuyển động.
ra khỏi giấy



MÁY LÀM GIẤY



— Gỗ được máy làm vỡ ra,
hòa tan với nước và chất hóa học.

LÀM GIẤY BẰNG TAY

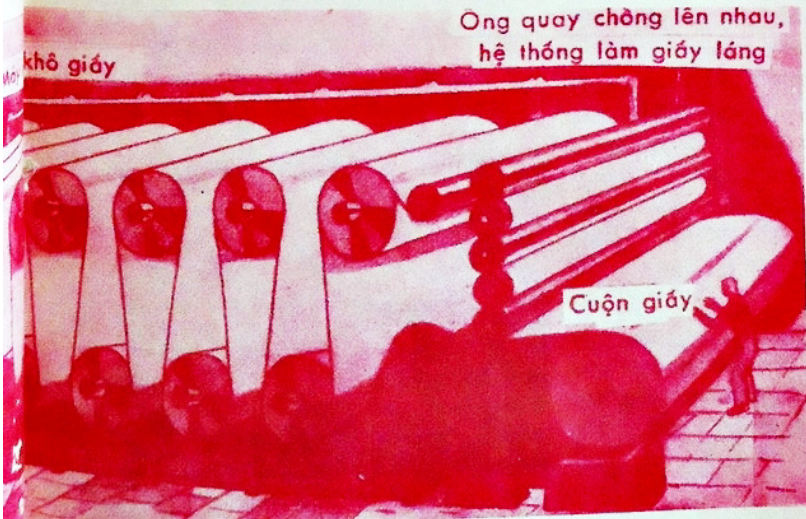
Người ta ngâm bột giấy vào bồn với nước hóa học. Lấy rây lọc bột đem đổ vào vỉ sắt những lớp thật mỏng rồi phơi khô, lúc bột khô sẽ thành giấy. Nhưng loại giấy này không được láng nếu soi lên ánh sáng chúng ta sẽ thấy có những lằn nhỏ do vỉ sắt tạo thành.

TRẦN LINH
Lược dịch
(paper from plants)

— Người thợ làm giấy đang
lắc cái rây đựng chất bột giấy.



Ong quay chông lên nhau,
hệ thống làm giấy láng



TRIỂN LÃM NỤ CU'ỚI

ĐẮC ĐỊA

Tí đố Tèo :

— Đố mầy, « đặc địa » là gì ?

Tèo vênh mặt đáp :

— « Đặc » là được, còn « địa » là
tiền. « Đặc địa » là được tiền.

Tèo : Ờ hén !

ĐỒ « TÀU CHÌM »

Trong gian hàng bán đồ Mỹ. Bà
bán hàng rao :

— Đồ « tàu chìm » đây mấy bà
oi ! một bà khách đi ngang thấy
« ngửa » lỗ tai liền nói mĩa :

— Đồ cũ chứ ở đó mà tàu chìm
với tàu nổi.

Bà bán hàng chằng vừa :

— Thì nó chìm nó mới cũ chớ
bộ !

TRẦN THỊ THANH

221/19/2 Trần Quang Khải Saigon

GIẢI THÍCH

Giáo sư : — Này trò, thử phân
biệt nợ nần và tài sản coi.

Trò : — Thưa thầy em không
biết giải thích sao nhưng nếu thầy
có nhiều nợ nần quá, tài sản thầy sẽ
vào tay người khác.

KỶ PHÙNG ĐỊCH THỦ.

Một anh điền vừa trốn khỏi bệnh
viện đến một tiệm bán sơn nói :

— Bán cho tôi một thước sơn.

Người bán sơn biết anh này điền
nên cầm cái cọ quẹt xuống đất một
thước và nói :

— Đó, lấy đi.

Anh điền nói :

— Ô kê, gói lại đi.

Người bán sơn : ? ! ?

HUYỀN SĨ HUỆ

92 Châu Văn Tiếp (Gia Định)

(xem tiếp trang 19)

HẠ UY DI

Quần Đảo Hoa Mộng



Tháng ba năm 1959, Ngôi sao thứ 50 được thêm vào quốc kỳ Mỹ Quốc tượng trưng cho Hiệp Chúng Quốc. Ngôi sao đó là quần đảo Hạ Uy Di vừa trở nên một thành phần của Liên Bang Hoa Kỳ. Xứ sở này vẫn còn trong tình trạng bán khai và man rợ, ít nữa cũng trong vòng hai thế kỷ đã qua, thì ngày nay lại là một trong những vùng đất hùng cường và tiến bộ của thế giới. Sự khám phá dãy quần đảo Thái bình Dương này là do những nhà hải hành người da trắng sống dọc theo những bờ biển vùng Bắc Mỹ Châu. Vị trí rất quan trọng của quần đảo về phương diện chiến thuật đã giải thích tại sao nó phát triển cực kỳ nhanh chóng. Người ta đã phải thêm cho nó những tên « thêm lục địa quay ở Thái bình Dương » hoặc « quần đảo Sandwich » (vì nằm giữa hai lục địa Á và Mỹ Châu như miếng thịt kẹp giữa hai miếng bánh mì) đã nói lên sự quan trọng đó.

Quần đảo gồm khoảng 20 hải đảo nhỏ, phần nhiều hoang vắng và cách xa nhau. Chỉ có 5 đảo thật sự quan trọng: Hạ uy di (Hawaii), Maui, Oahu, Huai và Molokai. Đảo Hạ uy di được lấy tên chung cho quần đảo,

rộng nhất và nằm xa nhất về phía Nam. Chỉ có đảo này là chiếm 2/3 diện tích chung của quần đảo, rộng hơn 16 ngàn cây số vuông.

Tất cả đảo đều có nguồn gốc núi lửa. Ở đây, người ta còn tìm thấy những núi lửa đang hoạt động như Mauha Loa (4168 m) và Mauna Kéa (4219m), nhiều cái khác đã tắt ngúm từ nhiều thế kỷ. Đó là chứng tích những hoạt động ngày xưa của núi lửa đã phun ra rất nhiều dung chất. Một trong những núi lửa sau này là hòa sơn Hahakala có chiếc miệng rộng như thế giới, đường kính đo được 32 cây số!

Khí hậu không nóng bức dù quần đảo nằm ngay dưới xích đạo, nhờ ở cao độ khí hậu rất dễ chịu, không khí trong lành. Hơn nữa, quần đảo được hai luồng gió Mậu dịch (loại gió thổi vùng xích đạo) luân phiên và thổi ngược chiều nhau, một theo hướng Đông Bắc và một theo hướng Tây Nam, mang theo hơi mát đuổi xô cái nóng bức ở vùng nhiệt đới.

Nhờ những dãy núi chắn ngang đường đi những ngọn gió chứa đầy hơi nước ẩm ướt nên quần đảo có nhiều cơn mưa lớn, cung cấp nước cho hệ thống sông ngòi chằng chịt, ngăn mà chảy xiết. Ngược lại, ở những sườn núi đối diện, bên khuất gió và trên những đảo thấp, bằng phẳng khí hậu lại khô ráo, không thích hợp cho sự trồng trọt.

Giống dân ở quần đảo mang sắc thái của giòng Pô ly nê diên (Polynésienne). Trong hơn 500 ngàn dân cư có ít nhất là 100 ngàn thổ dân, còn lại là những ngoại kiều như Nhật, Phi, Tàu, Hán chưa kể đến giống

người da trắng.

Năm 1778, người Âu Châu đầu tiên ghé tàu vào đất này là ông James Cook. Năm sau, ông ta trở lại và mất mạng trong một trận đánh nhỏ với dân bản xứ. Sau này, người ta đã dựng một đài kỷ niệm chiến thắng cho nhà thám hiểm này ngay tại bãi biển nơi ông đã chết! Giữa cuối thế kỷ 18 và tiền bán thế kỷ 19, nhà vua Kamchamka, một vị anh hùng quốc gia, sau một chuỗi dài những trận nội chiến, đã liên kết tất cả đảo của quần đảo thành một vương quốc độc lập và hùng cường.

Sau đó, những nhà thám hiểm, thương buôn truyền giáo tới khắp nơi trên quần đảo. Những giao dịch của quần đảo với nền văn minh thế giới bên ngoài càng ngày càng nhiều và liên tục.

Với sự giúp đỡ của Anh, Pháp và Hoa Kỳ, Vương quốc trẻ trung này được độc lập, chuẩn bị những năm phát triển cực nhọc sau này. Năm ở vị trí chiến thuật, những đảo này hiện nhiên quan trọng trong sự lưu thông ở Thái bình Dương.

Honolulu, thủ đô của quần đảo, trước kia chỉ là một làng nhỏ với





nhieu nhà tranh chỉ trong một vài thập niên lại thành một thành phố tân tiến với những công thự, nhà thờ, tiệm buôn, trường học và khách sạn.

Nghề canh tác rất thịnh vượng nhờ đất đai có nguồn gốc hòa sơn rất phì nhiêu. Ngoài ra cũng nhờ hoạt động của kiều dân, họ đã du nhập thêm nhiều giống cây mới như khoai tây, lúa, mía, cà phê, thuốc lá, bưởi... Và đã tận tình cố gắng chăn nuôi (bò, trâu, dê, lừa, ngựa...)

Ảnh hưởng của Hoa Kỳ luôn luôn rất mạnh mẽ. Sau một thời gian ngắn theo chế độ cộng hòa, năm 1900 quân đảo Hạ uy di thành một phần đất sáp nhập của Hoa Kỳ. Nền kinh tế dựa trên hai ngành canh tác chính là nghề trồng mía và dứa

(thơ)

Ở những vùng có mưa nhiều, thảo mộc phong phú, nhiều gỗ quý như đàn hương, mun, mọc tận rừng sâu cạnh những loài hoa hiếm, màu sắc rực rỡ. Rất nhiều nơi trồng hoa lan và những loài hoa khác đẹp chói lọi tạo những nét quyến rũ độc đáo cho các hải đảo này đồng thời cũng mang lại một nguồn lợi quan trọng nhờ sự xuất cảng hoa.



Sự dồi dào của thực vật, nơi nào cũng có hoa, vẻ đẹp của phong cảnh đã hấp dẫn nhiều du khách.

Cá cũng nhiều, trong nước trên hải đảo, trong các dòng hải lưu, Cá là một phần quan trọng trong thực phẩm dân chúng. Rong biển cũng góp phần vào việc dinh dưỡng cho dân nghèo, được dùng kèm với thịt cá.

Thủ đô Honolulu nằm trên đảo Oahu rất quan trọng và cực kỳ tráng lệ. Đây đủ những cơ sở tân tiến : một hải cảng thật nhộn nhịp, một viện đại học, nhiều thư viện và viện bảo tàng. Nằm trên một dãy san hô, Honolulu là một địa điểm thiên nhiên có nhiều ưu điểm ít có đảo nào có. Ở trong một vịnh biển rộng và sâu có nhiều hố sâu tới 4, 5 ngàn thước, trong khi những đảo khác thường bị đá ngầm rào cản bên ngoài.

Phía Bắc thành phố là Trân Châu Cảng, một hải cảng rất quan trọng của Hoa Kỳ. Nơi đây một biển cổ lịch sử xảy ra. Ngày 7-12-1941, trước khi tuyên chiến, Nhật Bản bất thần phá hủy hạm đội Hoa Kỳ trong Thái bình Dương làm Hoa Kỳ lâm chiến tức khắc vào cuộc Thế chiến thứ hai.

Ngày nay, ai cũng mơ một cuộc du hành tới quần đảo hoa mộng này.

Theo Pages en Couleurs
TRƯƠNG PHÚ THƠ

TRIỂN LÃM NỤ CƯỜI



(tiếp theo trang 17)

THI CỬ

Hai đứa bạn gặp nhau :

— Trời ơi, mày thi rớt rồi hả ?

— Chứ làm sao tao đậu được khi người ta hỏi đau bụng nhức đầu phải làm gì, tao có phải là bác sĩ đâu !

MỘT LỜI THÍ DỤ.

— Mùa Xuân là mùa gì ?

— Mùa Xuân là mùa có nhiều bánh kẹo, pháo bông và có cả lì xì nữa !

— ???!

NGUYỄN ĐĂNG KHOA.

537 B Lê Văn Euyet (Saigon) 10

MIÊU TẢ

Trong giờ Quốc văn, giáo sư đang giảng nghĩa hai chữ Miêu tả Bồng thấy Tý đang ngủ gục. Thầy hỏi : — « Tý miêu tả là gì ? »

Tý : — « Dạ thưa thầy miêu tả là con mèo. Vậy miêu tả là tả con mèo ? »

Cả lớp : cười như vỡ chợ.

NGUYỄN THỊ NGỌC HAN

9F Nguyễn Huy Tự — Đa Kao

THIỆU NHI

Trong lớp thầy giáo đang giảng đến chữ « Thiệu Nhi » bỗng có tiếng đẽ gáy dưới bàn chót thầy vội hỏi ngay thủ phạm : Tèo ! Thiệu nhi là gì ? Mãi lo xem hai con đẽ đá nhau nghe thầy hỏi Tèo đứng lên lúng túng trả lời : Thưa thầy... Thiệu nhi là... tên... của một tờ báo... ra ngày chủ nhật.

Thầy giáo : Trời... ! ?

Cả lớp được dịp cười ò lên.

NGUYỄN MINH THÀNH

315 — Nguyễn Thiệu Thuật Saigon

Kỳ này nụ cười của em HUỖNH SĨ HUÊ được chăm nhứt. Em Huê được tặng một cuốn HƯƠNG THU của ĐỖ PHƯƠNG KHANH.



GIẢI ĐÁP THẮC MẮC KỸ - THUẬT

**Phạm văn Thọ Phan thanh
Giản G.Đ.**

Em có một Tivi hiệu National 19 inches, khi vận đài Việt Nam thì hiện ra những hạt lấm tẩm như mưa, còn đài Mỹ thì tốt, tại sao?

ĐÁP: Tivi của National của Thọ không có bệnh hoạn gì ráo chọi Thọ chỉ việc điều chỉnh, lại nút Fine tuning là hình ảnh lại tốt ngay nhớ là khi điều chỉnh thì phải ấn nút Fine tuning vào nhé.

Đào Đăng Diễm Đà Năng.

Chỗ đổi băng tần Tivi bị lờn khi để vào thì hình rõ còn buông ra thì hình ảnh lại không rõ, tại sao, cháu có thể tự sửa được không.

Muốn bắt dây đất cho Radio thì phải bắt bằng giấy gì? Bắt ra sao?

ĐÁP: Băng tần Tivi bệnh như cháu nói không phải là bị lờn mà nó bị bần ở bên trong thì đúng hơn, bệnh này Tivi National, Sanyo hay bị lắm Cháu có thể tự sửa được. Nào bây giờ cháu rút hết điện ra, rồi mở ở đằng sau cháu sẽ thấy một cái hộp, mà nó có cái núm là chỗ vận băng tần đó biết không. Sau đó tìm cách mở ra rồi lấy vải sạch lau đi là hết ngay.

Cần thận nhé.

Dây đất của Radio bắt bằng dây điện thường cũng được, cháu lấy 1 cái đinh dài rồi đóng xuống đất sau đó cột dây vào, thế là cháu đã có một sợi dây đất rồi đó.

**Em Nguyễn Gia Huấn
Trung học Chu văn An.**

Em có một đầu băng hiệu National RQ 1582 Automatic Reverse Máy của em chỉ chạy được có 1 chiều còn chiều kia không cuốn băng.

ĐÁP: Máy của em mang đến tiệm sửa không tốn bao nhiêu đâu.

Nó bị bệnh của phần Courroie hay Boulie gì đó.

**Em Dương trọng Phước
Sài gòn.**

Tivi nhà em hiệu National khi mới mua về thì điện yếu nó vĩa có hình tuy khuôn hình bị nhỏ lại. Còn bây giờ điện yếu không ra hình nữa phải tăng Survolteur mới có hình. Còn chỗ vận tiếng lớn nhỏ khi đung vào thì nó kêu rẹt rẹt.

ĐÁP: Khò rời Tivi của nhà em như vậy là đèn ở trên phần Tunes của em nó bị yếu rồi phải thay ngay, còn Volume như vậy cũng phải thay, nếu sửa thì chỉ tạm thời vài bữa thôi nó lại trở lại bệnh cũ.

Em Nguyễn thái Thuận G.Đ.

Khu nhà em sắp đổi thế điện 110V thành 220V. Vậy em phải mua 1 hộp biến điện hiệu gì tốt để dùng nó.

Em nghe nói nhà đèn có bộ phận biến điện chỉ bằng nắm tay và thông cảm ông mắc điện thì họ sẽ gắn vào đầu dây điện dẫn vào nhà thì 220V sẽ thành

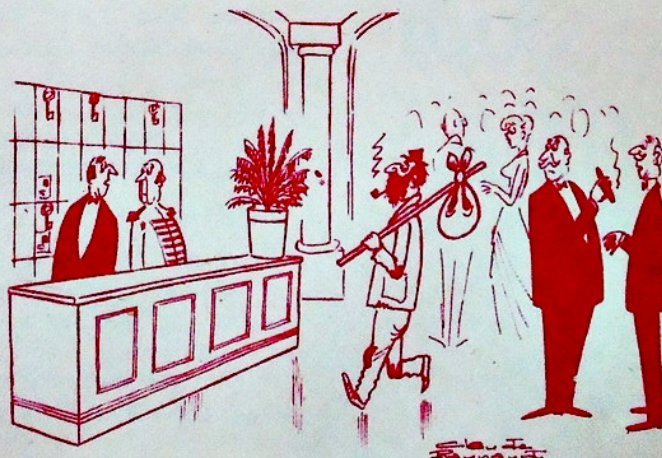
110V. Có đúng vậy không.

ĐÁP: Em có thể tùy liệu số dụng cụ điện xài trong gia đình mà mua ví dụ 1 tủ lạnh, 2 bóng đèn ống, 1 quạt, thì em có thể mua hộp biến điện 10 Ampères còn về hiệu thì anh thấy chỉ có hiệu Voltamp là khá hơn cả. Còn câu số 2 em hỏi vấn đề ông mắc điện thì họ sẽ gắn cho 1 biến điện bằng nắm tay là sẽ có 110V ngay.

Phạm duy Tân Gò Vấp.

Em có 1 tivi hiệu Mitsubishi từ lâu nó vẫn rõ hình, nay bỗng mất đi phân nửa hình, vận lên rất lâu, độ 10 phút sau mới lớn ra đầy đủ. Nó hư ở cái gì.

ĐÁP: Máy của em có nhiều vấn đề đặt ra có thể là đèn phần Vertical bị yếu rồi, hay những bộ phận khác của phần Vertical yếu nó cũng bị hiện tượng như vậy. Em phải đem ra tiệm mới được. Không thể tự sửa được đâu.



— Hãy cứ lễ độ nhé... có thể đó là một trong những nhà tí phú hơi lộp dị đấy.

em học

nhạc



Các bạn thân mến,

Từ ngày Hà bắt đầu nói chuyện với các bạn về nhạc lý tới nay, chúng ta đã qua được 16 bài, mỗi bài là một vài vấn đề được nhắc tới một cách đại cương. Và cũng vì vậy, chúng ta mới biết một cách tổng quát phần căn bản nhất, để có một chút khái niệm về âm nhạc thời.

Từ bây giờ, chúng ta không còn bỏ ngỡ nhiều khi cầm đến bản nhạc. Và từ bài này trở đi Hà sẽ cùng các bạn đi vào chi tiết các vấn đề hơn. Các bạn đồng ý với Hà nghe.

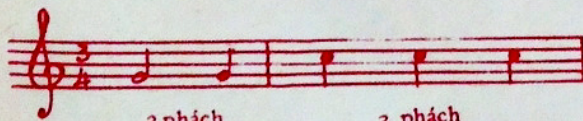
Hôm nay, Hà muốn nhắc tới nhịp 3/4 và cách đánh nhịp 3/4.

Nhịp 3/4 :

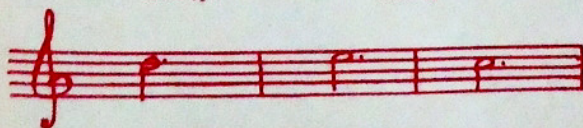
Các đồ đề ý bản nhạc được viết với nhịp này, mỗi ô nhịp (giữa 2 đường kẻ thẳng xuống) có 3 nốt đen, nghĩa là có 8 phách.

Thường thường phách thứ nhất mạnh, phách thứ 2 và thứ 3 yếu hơn.

Thí dụ 1 :



3 phách 3 phách
ô nhịp 1 ô nhịp 2



3 phách v. v. ...
ô nhịp 3

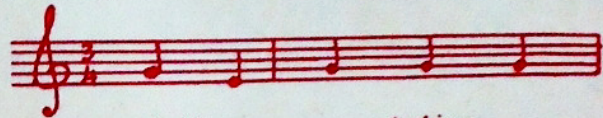
Vài nhận xét về thí dụ 1 :

1) Trong ô nhịp 1, có 1 dấu trắng (♩) và một dấu đen (♩) nhưng dấu trắng (♩) lại bằng 2 dấu đen (♩), nên ô nhịp 1 có tất cả 3 dấu đen, tức là 3 phách.

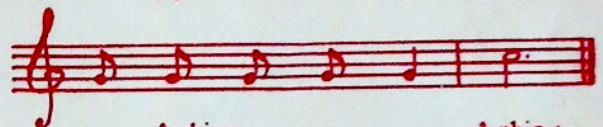
2) Trong ô nhịp 2, các bạn thấy rõ ràng nhất, gồm 3 dấu đen bằng 3 phách.

3) Trong ô nhịp 3, có 1 dấu trắng và 1 dấu chấm đứng sau. Dấu trắng bằng 2 dấu đen và dấu chấm giá trị bằng nửa dấu đứng trước (♩) tức là bằng 1 dấu đen nữa, vậy ô nhịp 3 có 3 phách.

Thí dụ 2 :



ô nhịp 1 ô nhịp 2
3 phách 3 phách



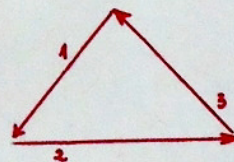
ô nhịp 3 ô nhịp 4
3 phách 3 phách

Nhìn thí dụ 2, chúng ta chỉ thấy ô nhịp 3 là hơi khác thường, gồm 4 dấu móc đơn và 1 dấu đen. Cần nhắc lại, mỗi dấu móc đơn (♩) bằng nửa dấu đen, nên 4 móc đơn bằng 2 dấu đen, vậy ô nhịp 3 cũng có 3 dấu đen tức là 3 phách.

Chúng ta đã nắm vững các yếu tố của nhịp 3/4, bây giờ chú ý phần sau đây :

Đánh nhịp 3/4 :

Theo nguyên tắc chung và sơ đẳng nhất, ta đánh nhịp 3/4 theo hình vẽ dưới (bàn tay phải) :

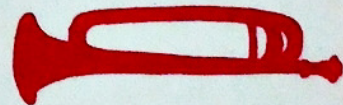


— Phách thứ 1, bàn tay đưa xuống về phía dưới, bên trái.

— Phách thứ 2, bàn tay đưa ngang sang phía bên phải.

— Phách thứ 3, bàn tay đưa xéo lên, bên trái.

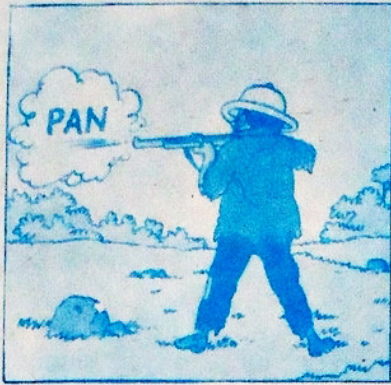
Kèn
TRUMPET
(Đài 57cm)

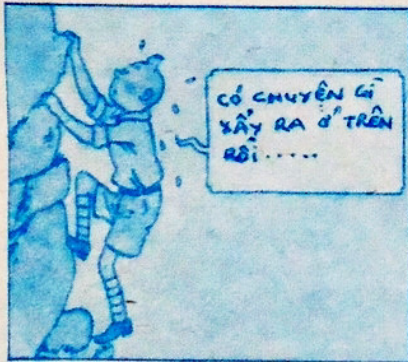
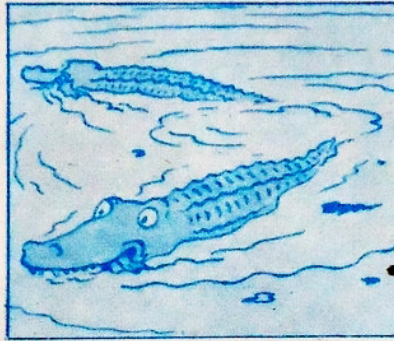
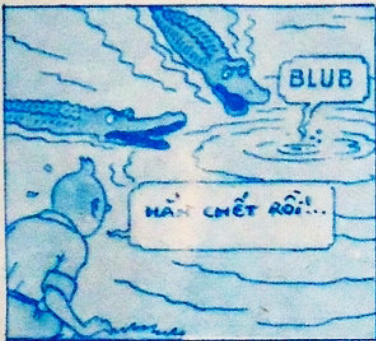
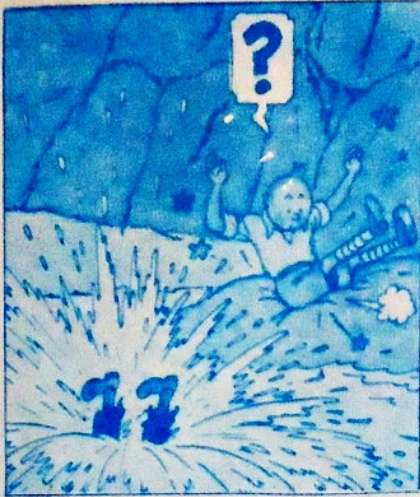


Các bạn học kỹ bài này để bài kế tiếp chúng ta sẽ thực tập.

Thân mến chào các bạn.

MẠO HIỂM XỨ PHI CHÂU





VƯỜN bông



Đề yêu đời

Bông hồng của mọi người : "Những giọt mực"

Các em thân mến.

Tuần này, chị viết bài trẻ, bị Chú N.T. khiển trách nặng nề. Cho nên tiện đây, chị cũng nói lý do trẻ bài, chị tin rằng khi chú đã biết, chú sẽ cười xòa và cảm thông liền.

Trong các bài chị gửi tới các em, thường là các vấn đề thuộc về xử thế xã giao vân... vân... Những vấn đề đó, chúng ta, cả chị và các em, học suốt đời vẫn chưa hết. Ấy vậy mà tuần này bỗng nhiên chị lúng túng khi chọn đề tài. Sở dĩ chị lúng túng chỉ là vì tuần rồi có ngày nghỉ lễ, dành được chút thì giờ, chị bèn đem quyển « Những Giọt Mực » của nhà văn Lê tất Điều ra coi. Các em biết là chị rất thương mến các em, hàng tuần, chị rất thành khẩn viết để gửi tới các em những điều mà lòng chị mong mỗi rằng sẽ giúp ích các em. Chị mong ước các em dễ thương, có lòng nhân từ, v.v... thì các em ơi, chị không thể đọc quyển « Những giọt mực » mà nghĩ rằng có những bông hồng của chị không được đọc.

Đó là một cuốn sách tuyệt vời. Các em sẽ thấy cả một thế giới đồ vật bỗng nhiên sống dậy, đầy nhân tính, với tất cả tấm lòng, và mỗi vật đều hành động đúng với vị trí của nó, và khi cần đến, chúng đã tùy từng trường hợp, hy sinh cuộc đời vì đại nghĩa. Chiếc đèn Trung Thu bừng sáng lên để cứu cuốn sách, chiếc guốc có đơn lao mình đi tìm ý nghĩa cho cuộc đời, tờ lịch chỉ được sống một ngày ngắn ngủi đã sống một ngày ra một ngày, vô tích sự nhất là



mấy giọt mực cắn dưới đáy lọ mực, qua tâm hồn trong sáng và yêu người yêu đời của Lê tất Điều mọi người bỗng nhìn thấy cái giá trị, cái niềm hãnh diện của ba giọt mực cuối cùng, đó là sự hy sinh âm thầm của những anh hùng vô danh, nhờ có ba giọt mực chót mà giọt mực thứ tư đã được đội lên để qua cây bút biến thành những giọng thơ văn bất hủ. Còn nhiều, rất nhiều, từ cây bút, cung tên, chiếc mặt nạ, bàn ghế v.v... nghĩa là tất cả các vật mà các em nhìn thấy trong phòng bỗng sống dậy với tấm lòng yêu thương nhân ái.

Đọc xong cuốn sách chị nghĩ : « Từ nay, nếu chị có trông thấy quả bóng bị xẹp, chắc chị không nỡ vứt ra thùng rác đâu các em ».

Sách thường là đem lại điều ích lợi cho con người. Điều đó đúng. Hơn nữa, một vài cuốn sách thì dù Những giọt mực, đó chính là một trong những cuốn sách trong sáng, hoàn toàn trong sáng, mà đã làm rung động sâu xa người đọc.

Sau khi đọc cuốn đó, chị không thể không khuyên các em đọc, cũng với tấm lòng thiết tha đem điều ích lợi tới các em, cho nên đề tài kỳ này, chị xin được hơi lạc đề, đề mà giới thiệu các em một cuốn sách.



Bây giờ thì chú Nhật Tiến chắc là vui lòng rồi, vì khi giao cho chị mực này, chú có nói : « Mục đích những bài này là để giúp các em phần nào trên con đường làm cho tâm hồn thêm phong phú ». Vậy thì riêng chị, cuốn « Những Giọt Mực » đã giúp chị nhìn thêm một khía cạnh tuyệt vời của tình yêu thương và lòng tốt của cuộc đời rồi đó, các em.

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH



SAY

Một anh say rượu kêu taxi leo lên cửa bên này, rồi mở cửa bên kia, bước xuống :

— Á á ! Bờ chạy lẹ thiệt. Hết bao nhiêu ?

VƯỜN HỒNG * VƯỜN HỒNG * VƯỜN HỒNG * VƯỜN HỒNG * VƯỜN HỒNG



Suối mắt

Thư của em N.V. Ba Xuyên.

...Đúng như chị nói, H.Đ.S. không có quyền buồn nhiều hơn vui, nên em luôn vui vẻ cho đời thêm tươi trẻ...

...Nhưng em sắp phải bỏ đoàn. Ba mẹ và anh em bảo em nghỉ và trở lại ở Hướng Đạo... Chị giúp cho em một ý kiến để em nói lại với ba mẹ và anh của em.

Trả lời :

Chị rất cảm ơn em vì em đã bỏ ra tới nửa lá thư đề hỏi thăm chị. Sự đó chứng tỏ là em rất biết nghĩ đến người khác.

Về vụ đi Hướng Đạo thì chị nghĩ thế này, là em thử xét lại coi trong thời gian em gia nhập H.Đ., em có theo được đúng luật và tôn chỉ của H.Đ. không. Nếu em đã là một H.Đ. S gương mẫu mà ba mẹ không cho đi nữa thì có lẽ hoặc là đạo này em cần thì giờ để học (thí dụ học thi v.v...) chứ chị tin rằng ba mẹ em đã vui lòng cho em gia nhập H.Đ. thì ba mẹ em cũng là lớp người thức thời lắm, không khó khăn đâu. Vậy nếu trong thời gian em ở H.Đ. mà có bê trễ công việc hay làm điều gì để ba mẹ buồn, thì nay em xin hứa với ba mẹ sẽ cư xử cho xứng là 1 H.Đ.S. xin ba mẹ và anh cho một thời gian để chứng tỏ.

Dẫu rằng ba mẹ vẫn không cho đi nữa thì em cũng đừng buồn. Không đi sinh hoạt với đoàn, nếu em vẫn giữ đúng tác phong của 1 H.Đ.S., thì em vẫn luôn luôn xứng

đáng là 1 H.Đ.S. Hướng Đạo một ngày, Hướng Đạo mãi mãi mà, em ở H.Đ. mà không biết điều đó sao? Với thiện chí, dù em với hai tay trắng đi trên đường, em vẫn giúp ích cho đời được, em giúp bé dứa nhỏ, dất bà lão, xách dùm gói đồ nặng, hay ít nhất, em giúp mọi người bằng nét mặt tươi tỉnh, vui vẻ để cho mọi người được vui lây. Nếu có phương tiện tốt, mình sẽ có nhiều cơ hội để giúp đời. Nếu không có gì mình vẫn có cái để giúp đời, đó là tấm lòng tốt, sẽ này ra biết bao sáng kiến, nhờ tấm lòng của mình.

Vậy thì : « Vui ca lên nào anh em ơi, hát cho đời thêm tươi. Đừng thấy khó mà mau chán lui... ta cứ tiến lên đường, dầu sương ^{trời} rơi lòng ta thêm tươi... »

Vài lời dặn nhỏ bên tai

- Bước lên xe, các em nên xoay người ngồi vào trong xe, rồi đồng thời nghiêng hai chân rút lên một lượt.
- Tránh tuyệt đối nói chuyện tôn giáo với những người mới quen biết.



TAY NGỌC BÊN BẾP HỒNG

Thịt dim

Tuần trước, chị đã hứa sẽ bày cho các em món thịt dim. Chị nói trước từ lâu là tài nấu nướng chị

dở lắm. Nhưng các em cứ tin chị mà đòi thì chị chẳng biết làm sao hơn là chiêu các cô các cậu cho nó vui vẻ cả vườn. Bằng lòng rồi đấy nhé.

VẬT LIỆU :

Thịt nạc dăm 200 gr

1 củ hành hoặc 3 tép hành lá

Tiêu : nửa đốt ngón tay út

Dương : nửa muỗng cà phê

Nước màu : một chút xiu đủ để

thấy thịt hơi có màu nâu lợt

Muối : nửa muỗng cà phê

Nước mắm : 3 muỗng cà phê

Nước lã : nửa chén ăn cơm

CÁCH LÀM :

Xắt mỏng và to bản ^{theo} chiều ngang của thớ thịt để khỏi bị dai, xong ướp với tất cả vật liệu ở trên, đảo cho thấm, rồi nếu muốn đẹp thì em xếp lần lượt vào xoong, lát nữa nấu lên nó sẽ cứng lại theo nếp, miếng thịt khỏi quăn queo mất đẹp, ướp chừng 15 phút cho thấm thịt rồi em nhắc xoong lên bếp, đẩy vung lại, đun lửa vừa vừa cho thịt sôi lên thỉnh thoảng đảo cho thấm đều rồi rút lửa lại nhỏ nhỏ cho thịt chín đều, chừng cạn hết nước để cho xém xém thì sẽ thành thịt kho khô. Nếu muốn có chút nước thì em cũng chờ cho thịt cạn hết nước, em cho vô nửa chén nước lã, nấu cho sôi lên rồi nhắc ra.

Nếu em muốn thịt có vẻ sanh sánh như thịt kho ở nhà họ sinh họ nấu cho má ăn đạo má sinh em bé thì khi xoong thịt sôi, em chế vô 2 muỗng canh nước cơm đặc

Các em sẽ cười chị là dễ ợt mà chị nói lời thôi, mất thì giờ, ăy! Chớ cười chị, các cô các cậu cứ việc coi thường chị đi, rồi đồ chung tất cả vật liệu trên cùng với nước mà nấu, thì thịt sẽ lợt nhách cho mà coi.





BU'ỐM TRONG VU'ƠN

HƯƠNG MÙA ĐÔNG...

Ngày xưa em còn bé,
Mỗi độ Đông về qua lối nhỏ !
Trên khóm lan gầy
Hay trên thảm cỏ,
Em vẫn thường đòi mẹ áo len.
Đêm về bên bếp hồng,
Tay mẹ đan thoăn thoắt,
Những sợi len mùa hoàng yến xinh
xinh.

Em ngã đầu bên mẹ,
Tim hơi ấm yên nguyên,
Miệng nhai từng hạt bắp.
Mẹ rang ban chiếu cho đứa con yêu.
Lung linh bóng mẹ,
In đậm trên tường,
Bờ vai mẹ nhỏ,
Bóng mẹ như gương.
Lạnh lùng gió bắc muốn phương,
Mẹ êm êm như « lên giường đi con » !
Sáng sớm em đi học,
Mẹ đưa em đến trường
Hôm nay trời lạnh quá !
Em khoác lên mình áo mẹ đan xong,
Mặc ngoài trời gió thổi,
Em ôm ấm tình thương,
Ôi ! tình thương của mẹ
Là nắng ươm nồng bầu trời Đông
giá,
Cho em thấy lòng ấm áp miền trường.
TRIỆU DƯƠNG.

MƠ...,

Bé làm vương niệm đời đầu,
Tôn mình là chúa dẫn đầu đoàn
quan
Nói gì lòng bỗng bàng hoàng,
Kịch này... đỡ quá nghe rung lệ
rồi.

Chết cha, mẹ đã về rồi.
Hoàng hôn bé chạy một... hơi lên
lầu

Nhưng mà vấp té u đầu,
Thành ra bé khóc cho màu nước
da

Mẹ còn đánh bé và la,
Ham chơi nên té đứng là... đáng
cho

Giật mình thức giấc sợ lo,
À thì ra vậy « mình » mơ í mà.

MAI TÓC MÂY
(Thi Văn Thế Hộ Trờ)

TRONG VÙNG KỶ NIỆM

Một buổi về thăm lại cố hương
Bâng khuâng đứng gót trước cổng
trường
Nhìn cỏ mọc hoang lan ngập lối
Dư âm ngày cũ chợt vấn vương...

Nhớ mái tranh sơ, hai lớp thời
Không xây ngôi đỏ, chẳng tường vôi
Y như nhà lá dân nghèo ấy
Nhưng đây triu mến, luyện thương
oi !

Này vẫn còn cây cò thụ giá
Dầm mưa dãi nắng mấy mùa qua
Thầy xưa, bạn cũ giờ đâu nhỉ ?
Nhớ mãi tiếng vắn đánh ê a...

Ôi mái trường xưa đồ nát đây
Đâu hiu xơ xác có ai hay ?
Từng cơn gió lạnh làm băng giá
Từng lúc lá rơi, phủ ngập đây...

Rồi cũng có ngày cơn nắng thiêu
Vô tình ôm lấy bóng vẹo xiêu
Trường xưa nằm chết, đau thương
quá
Xót xa từ giá, xúc động nhiều...

Ai từng đứng lặng dưới trường xưa?
Có phải lòng thương mến sao vừa ?
Có phải tâm hồn đang ngỡ ngàng ?
Àm thầm sống lại kỷ niệm xưa...

TẠ LỆ VÂN
(Ba Xuyên)

Riêng tặng về PENSÉE TÍM Càn-thơ

NGÀY XƯA TRƯỜNG CŨ

Tặng cựu học viên Don Bosco.

Mái trường xưa cũ quá thân yêu
nay trở về đây bỗng nhớ nhiều
Cây phượng trước sân hoa nở đỏ
bông nghe thoáng chút vị cô liêu
Bạn bè xa cách mấy hè rồi
On lại chuyện buồn thấy mặt môi
Ơi kỷ niệm thời còn tuổi ngọc
Đã xa đã mất lúc chia phôi
Thầy giáo ngày xưa giờ thấy lạ
Dù thầy trò vẫn nhớ thương nhau
Dù thời gian trên tóc bạc màu
Tình thầy trò không phai mờ xóa
Ngôi trường thương nhớ trong chiều
mưa

Kỷ niệm ập đây chừa xóa mờ
Cho sống lại thời gian quá vắng
Đề tìm về lứa tuổi ngây thơ.

NGUYỄN NGUY

CHIỀU TRÊN CAO NGUYÊN

Tóc bay trên đỉnh gió ngàn,
Đong đưa mấy nhịp cung đàn trầm mơ
Mây hoang, một áng xa mờ
Em qua lối cỏ du hờ cuộc vui
Ơi, xinh gót nhỏ du hài
Có hay ở đó thiên thai một miền.
Cây xanh rù bóng, triển miên
Chim ca vút dậy trên triền núi cao
Là thời buồn vẫy tay chào,
Chiều rơi, nắng xuống ngọt ngào cung
tơ.

NGUYỄN HỒNG GIANG
(ban mê 71)

CUỘC

THI

SÁNG TÁC



TỔ ẤM

SONG-THANH

Nam về đến nhà thì trời đã xế chiều, buổi chiều ở thôn quê xuống thật nhanh, những tia nắng yếu ớt còn vương trên ngọn cây. Nam đặt va li xuống thềm nhà, phui sạch bụi trên áo sau một ngày đường vất vả và bước thẳng vào nhà, Nam muốn dành cho gia đình một sự ngạc nhiên. Ở nhà sau thấp thoáng bóng chị hai, Nam rón rén bước qua ngạch cửa thông ra nhà sau, nghe tiếng động khẽ, chị hai giật mình quay lại và kinh ngạc: Ủa! Em về hồi nào, sao này giờ không ai hay hết vậy. Bộ có lẽ gì sao mà em nghỉ học về được. Dứt lời, không kịp đề Nam trả lời, chị chạy vụt ra vườn. Ba má ơi, có thằng Nam về, Nam cũng chạy theo sau chị, tới mấy luống rau lang thì gặp má Nam, đứng đó bên cạnh rờ rau lang, Nam chạy tới ôm lấy má, miệng lấp bắp: «Má, con mới về», má run run vuốt tóc Nam, nổi vui mừng làm cổ bà nghẹn lại, không nói được gì vừa lúc ấy cha Nam đi tới, thái độ ông rất trầm tĩnh nhưng Nam đọc được một niềm xúc động mãnh liệt trong mắt cha. Ông bảo chị hai:

— Con coi nấu cơm sớm cho em nó ăn, đi đường chắc đói bụng dữ.

Má Nam như chợt nhớ ra tíu tít bảo:

— Ờ! Còn mấy con cá hồi sáng, con đem chiên, dầm nước mắm xoài cho nó ăn, coi vớt thêm cây dưa cải ra xào với hột vịt nữa.

Nam reo lên. Xoài có trái rồi hả má, để con lấy lồng ra hái cho.

Bữa cơm hôm nay, gia đình Nam ai cũng ngon miệng. Má Nam luôn tay gắp thức ăn vào chén con. Nam phần vì đói bụng, gắp món ăn hạp khẩu lại thêm niềm vui đoàn tụ gia

đình nên và cơm không kịp thở. Má Nam cười máng yếu:

— Thằng! Cũng hông chừa cái tính ham ăn.

Ăn cơm xong, chị hai lo dọn dẹp rồi chị xách rổ bảo Nam: «Nam ăn khoai không đề chị đi đào?» Nam sáng mắt lên trả lời — Ăn chứ, chị đợi em lấy dao đào phụ với.

Lát sau, cạnh luống rau lang, hai chị em hi hục đào. Chị hai đào thật hay chị đào chỗ nào thì y như rằng chỗ đó có khoai, có khi gặp cả bốn năm củ. Còn Nam bứt cả dây rau lang mà lâu lâu mới gặp một củ. Rờ khoai đã đầy, chị hai bung vào rửa, đổ nước vào và bắt nồi khoai lên bếp. Bấy giờ trăng đã lấp ló sau rặng tre, chiếu ánh sáng vàng nhạt xuống trên gian. Bên bếp lửa, những thanh củi cháy dở dang, phát ra màu đỏ trong suốt thật đẹp, in bóng chị hai ngả dài trên vách. Nam bỗng thấy nao nao trong lòng — Vì sinh kế gia đình chị phải nghỉ học, ở nhà giúp đỡ ba má, riêng Nam vì là con trai được ba má gọi lên nhà chú thiêm trên tỉnh để ăn học. Tuy được đối xử như người nhà nhưng Nam vẫn thấy nhớ gia đình với những người thân yêu. Có tiếng chị hai:—Em lên lấy đĩa đề chị sắp khoai ra. Lát sau ở nhà trên, chiếc bàn mặt đá đã có đĩa khoai còn bốc khói. Ba Nam ngồi trên bộ ngựa, đưa chung trà lên nhấp và hỏi con:

— Sao! Lóng rày chú thiêm với mấy em con cũng bình an hả. Ờ! Con về được bao lâu.

— Dạ! Chú thiêm cũng mạnh, hồi sáng con về chú thiêm có gửi lời thăm ba má và nhân chứng nào dám giở ông nội, chú thiêm sẽ dặt hết mấy đĩa nhỏ về ăn giỗ. Trường con tờ chức cảm tạ, ai không đi được phép nghỉ nên con về mới lên.

Má Nam vừa đốt nhang xong, lại ngồi đong dưa chiếc vông bảo:—Sao con không đi với bạn bè cho nó vui? Lúc ấy chị hai đi tới châm dầu vào cây đèn ống khói vừa nói:—Ba má ăn khoai đi, để lâu nó nguội, khoai nóng vừa thôi vừa ăn thì khỏi chê. Ba Nam rướn người tới bốc lấy một củ và lột vỏ, phờ ra cái ruột đỏ như bí ngô chín, chị hai đưa cho Nam một củ: Cho Nam củ khoai khét nè, Nam hơn

hở đón lấy củ khoai. Trúng tú em rồi. Chị hai lấy khoai đưa cho má và cũng cầm lên một củ tiếp lời: Con biết má nói vậy, chứ lẽ nào thằng Nam mà không về là con thấy má ra vô hồng yên.

Má cười hiền hòa:—Thì tao nói vậy mà, cũng phải cho nó đi chơi với bạn bè chứ. Nam ngắt lời má:—Thôi má à, đi chơi với tụi nó đâu thích bằng về nhà. Cả nhà im lặng. Nam thấy mắt chị hai ướt ướt, tính chị hay vậy mỗi khi cảm động. Riêng Nam nhìn hương bay nghi ngút, ngọn đèn dầu tỏa ánh sáng đỏ ấm cúng, sống trong tình thương yêu triu mến của gia đình, Nam thấy sung sướng và êm đềm quá. Nam chợt nhớ lại những lúc học bài khuya dưới ánh đèn neon, những lúc buồn ngủ gật gù, lúc ấy Nam thấy thêm những lời nói ngọt ngào của má, những cử chỉ săn sóc hay củ khoai khét khi nãy của chị hai hay nói đúng hơn một không khí gia đình như hôm nay. Nhưng Nam hiểu bản phận mình, bản phận đứa con trai đối với gia đình này. Vì thế chăm ngôn của Nam là phải cố gắng học hành để làm vừa lòng những người thân yêu.

Chị hai đã bỏ mũm và kêu Nam vào ngủ. Trong giấc mộng, Nam mang theo cả sự ấm cúng gia đình.

TRONG TIỆM HỚT TÓC :

Người thợ cạo :

— Hôm nay ông có soi cà tó mắt ở nhà không?

Khách hàng :

— Không! Mà sao kia?

— Thế thì tôi vừa cưa cò ông, đứt một miếng rồi!

— Thấy người hay thì phải cố mà bắt chước, thấy người dở phải xét xem mình có dở như thế không để sửa đổi.

TUAN-TU

— Đọc sách mau quá hoặc chậm quá sẽ không hiểu gì cả.

BLAISE PASCAL

— Đề trở nên phi thường, ta phải cố gắng làm những việc tầm thường.

ROSALIE

TRẦN-MAI-HOẠT
(Sưu tầm)

THẮC MẮC CỦA EM



(tiếp theo trang 2)

— *Uớp trà*: Phun nước cho trà âm âm, rồi cứ một lớp trà cao chừng 5 phân lại trải một lớp vải thưa rồi tới một lớp bông dầy chừng 1,2 phân cứ thế độ 4, 5 lớp. Sau đó đem đây kín và để qua một đêm, hôm sau bỏ bông đi, đem trà sấy riêng trên bếp có lửa nhỏ.

Trà biến chế như vậy cũng chưa dùng được ngay, phải để trong thùng dầy kín từ 3 đến 6 tháng cho trà lên hương mới nên đem ra dùng, như thế trà mới dịu, uống mới thơm mà không còn ngửi thấy mùi lửa, mùi khói.

HỎI: — Xin anh cho biết công dụng của những bộ phận trong đèn neon: cực con-dẫn-sa-tơ, cực tấn phô, bóng đèn. Anh cho biết tên tiếng Pháp của những bộ phận đó.

TRẦN QUỐC HÙNG
(Bình Dương)

— *Thưa anh, trong bóng đèn Néon gồm có những chất gì làm cách nào họ cho bóng đèn khi cháy lại ra được màu xanh, đỏ, v.v... Khi bóng đèn tắt thì vẫn là màu trắng vậy?*

CHÂU BÁ
(Ba Xuyên)

ĐÁP: Loại đèn neon mà em hỏi, thực ra tên khoa học gọi là đèn huỳnh quang vì nhờ chất huỳnh (Fluor) mà phát ra ánh sáng. Nguyên tắc phát ra ánh sáng như sau: bóng đèn là một ống dài trong chứa 1 loại khí trơ tức là loại khí không duy trì sự cháy như argon, hơi thủy ngân. Ở hai đầu ống có 2 sợi tim coi là 2 cực đèn. Hai cực này không nối với nhau, nhưng chỉ liên lạc qua lớp khí trơ trong bóng. Thành bóng có tráng một lớp chất huỳnh (Fluor) có trộn thêm hợp chất. Tùy theo hợp chất trộn với chất huỳnh mà ánh sáng phát ra có màu trắng, cam, vàng, xanh.

Khi phóng một dòng điện vào chất hơi trong bóng như hơi thủy ngân, hơi này nhờ các điện tử mà phát ra tia tử ngoại (Ultraviolet). Các tia tử ngoại này kích thích chất huỳnh ở thành ống làm ống phát ra ánh sáng. Đó là đại cương nguyên tắc phát sáng trong đèn ống.

Trong đèn ống có các bộ phận sau:

1) Cực con dẫn sa tơ: (Condensateur cái tụ điện): Có 2 công dụng: thứ nhất là nối liền mạch điện trong khoảng khác làm 2 tim đèn được được sưởi nóng trước khi có tia lửa điện phát ra, thứ hai là sau một thời gian nhất định, thì nó cắt đứt mạch điện để cung cấp một điện thế cần thiết cho sự làm bóng đèn nhứt cháy.

2) Cực tấn phô: (transfaut cuộn dây tăng cường) có 2 nhiệm vụ: thứ nhất là khi mạch điện bị cắt đứt thì cuộn dây sẽ tạo một siêu điện thế (surtension) đến mức cần thiết làm phát tia lửa điện trong bóng, khiến bóng phụt cháy sáng; thứ hai là khi đèn đã sáng rồi, cuộn dây trong transfaut sẽ làm giảm bớt cường độ dòng điện để tránh làm mau hư hai tim đèn...

3) Bóng đèn: Như trên đã nói là một ống thủy tinh hình ống, bên

trong chứa hơi thủy ngân hay argon, thành ống có tráng một lớp chất Huỳnh (Flour) có trộn hợp chất (để phát ra màu sắc), hai đầu ống có 2 tim đèn làm bằng dây tungstène bọc Oxyt kiềm thổ (alkalinoterreux) để dễ phát ra nhiều điện tử khiến hơi thủy ngân dễ phóng tia tử ngoại kích thích chất huỳnh phát ra ánh sáng. Bóng đèn ống khi vỡ rất nguy hiểm, vì trong hợp chất trộn với chất huỳnh có chất Beryllium rất nguy hại, khi dính vào vết thương rất lâu lành, phải đi bác sĩ chữa trị.

Đèn ống có lợi hơn bóng đèn thường, vì ánh sáng trải rộng không tập trung, nên dịu mắt lại tiết kiệm điện năng, vì một bóng đèn ống có công suất 40 Watt sáng bằng 4 bóng đèn thường mỗi bóng cũng 40 Watt.

HỎI: Muốn học bài mau thuộc thì phải làm sao? Khi học bài mà buồn ngủ thì phải đối phó bằng cách nào?

ĐỖ THỊ THU (Gò Công)

— *Nhờ anh Bách Khoa chỉ cho em cách học bài cho mau thuộc*

LÊ NGỌC THÚY (Saigon)

ĐÁP: Các nhà giáo dục kinh nghiệm đã đưa ra lời khuyên là đừng nên học bài trong một thời gian dài và liên tục. Thường thì chỉ nên học trong vòng nửa giờ rồi nghỉ trong 5, 10 phút. Thời gian này cốt để cho óc đỡ căng thẳng và để những điều mới thâm nhập vào trí nhớ. Tuy vậy, muốn áp dụng phương pháp này thì phải hết sức tập trung tư tưởng trong nửa giờ học tập. Nghỉ là chỉ nghỉ vào bài học, suy ngẫm các điều

XEM TIẾP TRANG 30

PHÂN CÔNG

Danh ca Camso đã nói: Người Pháp sinh ra để đặt nhạc, người Ý để hát, người Đức để hòa nhạc, người Anh để thưởng thức, và người Mỹ để tốn tiền đi nghe.

KIỂM DUYỆT

Một cậu bé viết thư thăm chú bên một nước nhỏ ở Nam Mỹ. Cậu ngừng bút với giọng chừ:

« *Cháu mong rằng, dù có nhiều ý kiến chính trị, bức thư cũng tới chú. Cháu nghe nói ban kiểm duyệt của nước chú gặt gao lắm.* »

« *Vài tuần sau, bức thư được trao lại người gửi với giọng chừ: Không gửi đến người nhận vì những lời nhục mạ nước chúng tôi; chúng tôi không có kiểm duyệt.* »

Công chúa Thủy Tiên

Truyện Nhi Đồng của QUỐC BẢO

Kể đến câu chuyện về Công Chúa Thủy Tiên, Cá vàng được mục kích từ khi mục cóc già đang ngủ, Thủy Tiên vô tình thả cục đá vào lưng mục khiến mục đồ quạu đòi móc mắt nàng. Nàng lui chạy và té xuống suối. Bầy cá vàng cứu nàng đưa về Vũng Rều tôn nàng lên ngôi vị «Nữ Hoàng Cá Vàng». Chẳng may giông tố đột ngột xảy tới, nước dâng tràn ngập và giông suối cuộn cuộn trôi nàng ra biển cả. Cá vàng đã theo nàng lên đĩnh trên giông lưu thủy đến tận hoang đảo. Rồi các việc xảy ra trên hoang đảo cùng những lời dặn dò của Hoàng Tử và Công Chúa, cá vàng đều nhất nhất tâu lên Đức vua không sót mảy may.

Cá vàng vừa tâu xong, chợt trên trời có tiếng kêu vang «ki. u.. o.. ki.. u.. o» mọi người ngược mắt nhìn lên vừa lúc Hải Âu nhẹ nhàng hạ cánh đáp xuống bờ hồ Vọng Nguyệt, nó thả ra 2 con vật hình thù xấu xí nằm phủ phục trước Ngài Vàng.

Thì ra, Hải Âu nghe chuyện về Công Chúa Thủy Tiên, tức giận lên bay đi bắt cho bằng được con Cú mẹ nham hiểm và mục Cóc già danh ác đem về triều trị tội.

Vừa nhắc thấy hai con vật tội lỗi, một vị Giám Trảm Quan, triều phục mẫu huyết dụ, mặt đỏ như gấc tay cầm ngang Thanh sát thủ đại đao uy phong lẫm liệt, hăm hăm tiến ra, sẵn sàng chờ lệnh của Hoàng Đế Nhân Từ.

Không khí buổi thiết triều đột nhiên căng thẳng tưởng như hết thấy đều nín thở đón đợi chứng kiến

cảnh hành hình những kẻ tử tội. Nhưng bất ngờ; thật bất ngờ khi Hoàng Đế nhân từ cất lời êm ái phán.

— Giám trảm quan hãy lui mau! Trảm tha tội cho Cú mẹ và mục Cóc già — Tề phần Cú mẹ, vì đã có 1 đứa con ngoan ngoãn biết yêu thương an ủi người khi gặp nạn, lại hết lòng hiếu thảo dám nhận tội chết thay cho mẹ và anh chị. Về phần mục Cóc, tội thật nặng nề, song đã tỏ ra ăn năn hối cải, nên trảm cũng mở lượng đại xá cho cả. Từ nay phải sửa đổi tính tình lo dạy dỗ con cái làm điều lành tránh điều ác: Thời! Trảm cho cả hai bình thân!

Tiếp đến vấn đề quan trọng là việc đón rước Hoàng Tử và Công Chúa. Hoàng Đế Nhân Từ truyền cử Vị Thủy Sư Đô Đốc, thống lĩnh 10 chiến thuyền với 500 Ngự Lâm Quân, hộ tống chiếc thuyền rồng vượt biển tới Hoang Đảo.

Hoàng hậu xin được đích thân đi đón hai con Đức Vua đã nghĩ ý khuyên can xong trước lòng thiết tha của tinh Mẫu Tử, ngài đành chấp thuận để Hoàng hậu ngự giá đi Hoang Đảo.

Lại một chuyện bất ngờ khác xảy ra. Bó con nhà Chuột, mẹ con Cú, Mục Cóc già và bầy cá vàng cũng xi xụp lặn van đòi được đi đón rước Hoàng Tử và Công Chúa Ti Hon. Đức Vua mới vừa lắc đầu là chúng đã khóc lên như ri.

Thật là nan giải.

Nhưng rồi đầu đó cũng được êm xuôi. Hoàng Đế Nhân Từ truyền cho Đô Ủy Chu Công đặt trên các chiến thuyền, đủ 3000 chậu lớn bằng pha lê, đựng đầy nước và thức ăn cho cá. Mỗi chậu chứa được hàng trăm con. Ngoài ra các cung nữ phải làm gấp 3 cái tồ bằng nhung, cho Cú, Chuột và mục Cóc già. (Chao ôi! Xấu xa độc dữ đến như Cú mẹ và Cóc già, mà biết ăn năn hối cải cũng được hưởng ơn huệ đi đón Công Chúa Thủy Tiên và được ở trong tồ bằng nhung êm ấm. Quả thật Đức Vua xứng danh là một Hoàng Đế Nhân Từ.)

Mọi việc sắp đặt đã xong, Hoàng Đế đẹp lòng, truyền «Bãi triều»

tiếng hoan hô vang lừng, chuông trống nhất loạt vang động, nhạc hòa tấu những bản hoan ca rộn rịp để cung tiễn Thánh giá hồi loan.

Thế rồi phải mất trọn một ngày để chuẩn bị thuyền bè, lương thực.

Bốn ngày sau, đoàn thuyền đã vượt khơi đưa Hoàng Hậu Nhân Từ tới Hoang đảo đón hai con nhỏ — Và từ Hoang đảo trở về cũng thời gian bốn ngày nữa, để đoàn thuyền chu tất cuộc hành trình.

Những cánh bướm xanh, đỏ, vàng, tím cặp bên, đã đem đến cho Hải đảo Thần Tiên nguồn hạnh phúc vô biên — Một mùa xuân bất tận.

Nỗi lòng mừng mừng tủi tủi của cha mẹ con cái được xum vầy đoàn tụ, cảnh hoan hỉ mừng rỡ khi Quốc Hùng và Thủy Tiên gặp lại những con vật thân yêu. Tất cả là niềm vui tràn ngập không bút mực nào tả hết được.

Những ngày tươi đẹp nhất đã đến với mọi người mọi vật trên Hải đảo Thần Tiên, một hải đảo thơ mộng, một thế giới tràn ngập yêu thương của Quốc Hùng của Thủy Tiên và của những tâm hồn ngây thơ trinh trắng.

Vũng Tàu — Mùa Hè 1971
QUỐC-BẢO

TRONG LỚP HỌC

Thầy giáo chỉ một anh ở cuối lớp:

— Trò hãy cho biết ai đại phá quân nhà Thanh vào Tết Kỷ Dậu 1789.

— Thưa thầy, không biết.

Thầy trợn mắt:

— Anh có học bài không?

— Thưa không.

— Tối hôm qua anh ở nhà làm gì?

— Dạ coi cái lương!

— A! Anh khoái cái lương hơn là khoái học, vậy anh còn đến lớp này làm gì?

— Dạ, thưa thầy tôi đến sửa cái cầu chì, mời bị hư.

GIỎI TOÁN

Mary Russell Mitford, nữ sĩ nổi tiếng của Anh, hồi năm lên 10 năm mộng thấy số 7 trong 3 đêm liền. Nhận 7 cho 3, cô nàng bèn chạy đi mua vé số có số 22. Và cô đã trúng độc đắc 10 triệu đồng!



SÁNG TÁC CỦA CÁC EM
**muôn hồng
nghìn tía**

NIỀM VUI

Ôm tờ « Thiếu Nhi » trong lòng, rộn một niềm vui, em chạy vội về khi nhòm thấy bài mình trên trang báo.

Về đến nhà, không kịp thở, em vội vã vào nhà. Thấy mặt em tươi tắn, mẹ hỏi :

— Gì vui dữ vậy cậu ?

Em vui vẻ trả lời :

— Mẹ thương, con mới bắt mí.. nè, bài con được đăng.

— Cha, giỏi quá. Con mẹ là phải vậy chứ, nè, mẹ li xi...

Nhét vội tiền vào túi, em leo lên gác để hưởng trọn vẹn niềm vui.

Kỹ càng đọc từng chữ em thấy khỏe hẳn lên, nỗi lo lắng bài mình nằm trong sọt rác đã tan biến nhanh chóng trong giây phút. Thế là không uổng công nắn nót cho « tác phẩm đầu quân », vào gia đình Thiếu Nhi. Đọc hết em ngắm nghĩa tên mình lần nữa rồi mới chịu giờ sang mục khác. Bây giờ, dưới mắt em, những bài vở đã bỏ ích hôm nay tăng lên gấp trăm lần. Nào là mục « thắc Mác », « Tô Mò » « Sru Tăm » nhất nhất đều đang nhảy múa hòa với niềm vui của em. Chốc chốc em giờ lại trang của em — gọi trang của em cho le — đọc lên từng đoạn cho thuộc. Rồi em lại xem đến « Bướm trong vườn », « Muôn hồng nghìn tía »... đưa hồn em du vào thế giới đầy hoa thơm, cỏ lạ mà em là vị anh hùng của muôn loài, có bướm hòa chung niềm vui của em, có những vòng hoa thơm ngát hương đang trông vào cô em, Một thế giới đầy yêu thương, triu mến của tuổi hồn nhiên không vương chút bụi tru

tu ; rồi em lại giờ trang của em, ngắm lại « sáng tác đầu tay » của mình rồi nhắm mắt tìm lại thế giới huy hoàng muôn hồng nghìn tía. Cần thận bao lại, em xếp vào ngăn đợi ba về để huy hoàng thêm tí nữa.

Việc gì sẽ đến thì cũng đến. Tiếng kêu mở cửa của ba em vọng vào cất goòng nghi vui tươi của em...

Cần thận nhắc tờ báo, em vội mang xuống khoe ba. Chưa kịp giới thiệu « mong tác đầu tay » của mình em Tý đã lẹ mồm :

— Ba, ba « báo » anh Khoa được « Quyết ».

Cả nhà cùng phá lên cười. Riêng em là cười lâu nhất, chạy lại ôm hôn em Tý.

Ba xoa đầu khen.

Trao tờ báo cho ba, dọn dẹp đồ đạc trong nhà, dù không phải công việc của mình, em nghe lòng lên lên một niềm vui...

Ngoài kia, tiếng chim riu rít như hòa cùng em niềm vui tưởng chừng vô tận.

ĐẶNG NGỌC KHOA
(Đặng Khoa)



— Tuy bay có một đũa không chịu hát !

**THẮC
MẮC**

(tiếp theo trang 28)

trong bài chứ đừng nghỉ vãn vơ, mồm học mà đầu óc sao lãng vào những chuyện khác. Cũng không nên học một môn trong cùng một thời gian. Có thể nửa giờ đầu học Sử địa, nghỉ 10 phút, nửa giờ sau học Văn chương. Nếu trong nửa giờ mà chưa thuộc bài thì cũng gấp sách lại, để sáng sớm mai học ôn lại bài đó tiếp. Các em cũng nên nhớ là trong giấc ngủ, tiềm thức vẫn làm việc để giúp ta nhớ lại những điều vừa học, do đó buổi sáng sớm ôn lại để thuộc hơn. Trong thời gian học bài, cũng nên xếp theo thứ tự, học bài khó trước, bài dễ sau. Đối với một bài học dài, em hãy đọc một lượt từ đầu đến cuối để hiểu đại cương toàn bài, sau đó tóm tắt các đoạn chính trong bài ra một mảnh giấy nháp theo lối, làm dàn bài, rồi tập diễn dịch (bằng miệng) dàn bài ấy thành bài đầy đủ chi tiết. Các em cũng nên tập phương pháp biểu diễn bài viết thành đồ biểu (xử dụng những ô, những mũi tên) để tóm tắt bài học cho dễ nhớ.

Trên đây là lời khuyên tổng quát và chắc sẽ còn nhiều phương pháp học tùy theo thói quen của mỗi người. Nhưng các em hãy thử áp dụng xem có kết quả hơn không.

Riêng về câu hỏi khi đang học bị buồn ngủ thì làm thế nào ? Em hãy bỏ sách qua một bên, ra chỗ thoáng khí đi lại cho tỉnh táo hơn, nếu cần thì đi rửa mặt, uống một ly nước lạnh. Trường hợp vẫn thấy hai mắt điu lại thì tốt hơn là đừng gắng gượng, hãy xếp sách vở lại, đi ngủ sớm cho khỏe khoắn, mai học lại, như thế còn hơn là ngồi vô ích mà không học được gì.

Bach Khoa

NHẬT TIẾN

Đường lên núi THIÊN MÃ

(tiếp theo)

Qua y kiến này chị Thu Dung thấy cái thác mắc về sự nghi ngờ tài liệu là giả mạo có thể sẽ được giải đáp. Chị vui sướng nghĩ đến cuộc tiếp xúc với vị giáo sư già nua, khả kính nhưng vô cùng nhiệt thành mà chị dự tính sẽ tới thăm vào ngày mai.

Vấn đề bây giờ là hãy đọc kỹ xem ông Thomas Vincent viết những cái gì ở đây đã...



CHƯƠNG SAU MƯỜI TRANG TÀI LIỆU

Sau khi hoàn tất công việc của một nhà điều tra bắt đầu dĩ chị Thu Dung cất cuộn phim chụp dấu tay của Nguyễn Tư Tâm vào ngăn tủ, sau đó chị mới trịnh trọng đặt sắp tài liệu của giáo sư Tiến sĩ Thomas Vincent lên mặt bàn và cẩn thận đọc kỹ từng trang giấy. Ở trang mở đầu, giáo sư ghi một cái tiêu đề chắc là về một công mà ông định khảo cứu. Trong giấy chỉ vón vện có một hàng chữ lớn ÉTUDES SUR

LA STRUCTURE GÉOLOGIQUE DE LA CHAÎNE ANNAMITIQUE (les roches, les mines et les relations avec la tectonique) Chị Thu Dung tạm dịch là «Nghiên cứu về kiến trúc địa chất của rặng Trường Sơn các loại nham thạch, các loại mỏ và những sự liên hệ với Kiến Trúc Địa Tầng học» — Qua trang hai, trang ba và trang bốn, liên tiếp ba trang này là những hình vẽ phức tạp với nhiều nét rập xòa biểu lộ một sự đoán suy nghĩ của giáo sư khi phác họa một tiến trình thành lập rặng Trường Sơn.

Chị Thu Dung không am hiểu lắm về địa chất học nhưng cũng lơ mơ hiểu được ý nghĩ của giáo sư lúc phác họa những hình vẽ này, hình như ông muốn diễn tả một giả thuyết về sự hình thành bán đảo Đông Dương qua các thời kỳ Địa chất. Chị đọc thấy những chữ ghi chú như Paléoroique (Nguyên đại Cổ sinh), Mésozoïque (Nguyên đại trung sinh) Cénozoïque (Nguyên đại Cận sinh)... vân vân... đặc biệt ở một hình vẽ thuộc trang 3, chị Thu Dung thấy nét bút tô rất đậm hai giải núi nhỏ lên mà ở các hình vẽ trước không có. Một giải có lời ghi chú Chaîne Anamitique (Trường Sơn) và một giải có ghi Chaîne Sud Anamitique (Nam Sơn) phải chăng đó là sự hình thành sơ khởi của dãy Trường Sơn mà giáo sư muốn đề cập đến. Chị Thu Dung tự nghĩ muốn nghiên cứu tường tận các hình vẽ thì phải mang đến hỏi giáo sư Trần Vũ mới có thể nắm vững mọi chi tiết được. Sau đó, chị Thu Dung giờ qua các trang có hình vẽ đề đi vào trang chữ đầu tiên. Ở phần này hình như giáo sư Vincent dự tính viết một cái tựa một phần dẫn nhập mở đầu cho công trình nghiên cứu của ông, nhiều hàng chữ bị rập xòa nhằng nhịt nhưng nội dung không ra ngoài vấn đề giáo sư đưa ra một quan niệm căn bản đặt ra cho sự nghiên cứu.

Đặc biệt ông nhấn mạnh về những biện pháp áp dụng để tìm hiểu sự tương quan giữa các tầng nham thạch, phương pháp so sánh và ước

lượng để dự đoán các loại tuổi tương đối của mỗi tầng. Tất nhiên, chị Thu Dung nghĩ, quan niệm của ông so với những tiến bộ của khoa học hiện đại đã trở nên lỗi thời và thiếu chính xác. Bây giờ người ta không cần phải lý luận dài dòng mà áp dụng thẳng vào việc cân lường nham thạch dựa trên đặc tính phóng xạ của chất Uranium (U_{238}) một kim loại hiếm có trong tinh khoáng Zircon của đá Hoa Cương.

Mỗi kilogam đá hoa cương chứa được 1 miligam tinh khoáng Zircon.

Trong tinh khoáng Zircon, kim loại Uranium có tính phóng xạ tự hao mòn để biến thành chì (Pb_{207}). Thời gian để một trọng lượng Uranium 238 biến ra chì 207, phải mất 7600 tuổi địa chất (mỗi tuổi dài tới triệu năm) — Từ đặc tính này, chỉ việc cân lường độ giảm trọng lượng của Uranium trong tinh khoáng Zircon là các nhà địa chất có thể biết được số tuổi tuyệt đối của nham thạch. Nhưng hãy trả lại những vấn đề chuyên môn cho các nhà khoa học tận tụy vẫn thường hy sinh cả cuộc đời của mình để cố gắng giữ lại từng trang lịch sử của địa cầu trong quá khứ mà mặt dài đến cả hàng tỉ năm.

Vấn đề chính yếu chị Thu Dung muốn chú trọng tới là coi xem trong 10 trang tài liệu này có những chi tiết nào mới lạ giúp ích được cho chị trong cuộc điều tra mà chị đang dẫn thân vào. Bài tựa của giáo sư Thomas Vincent chưa chấm dứt ở trang thứ 10.

Như vậy có nghĩa là Tâm què đã nói đúng. Hẳn chỉ trao cho chị một vài tờ đầu tượng trưng để biết rằng hân đã nắm được những tài liệu đích thực ở trong tay. Với một kiến thức nghèo nàn về khoa địa chất học, cổ địa lý học, cổ sinh vật học, địa tầng học v.v... chị không thấy được soi sáng gì hơn qua những trang giấy cũ kỹ đã khô ròn, nét mực nhoè nhoẹt mang dấu tích của thời gian ba bốn chục năm đầu đời.

(còn nữa)



TIẾNG HÚ

TRÊN ĐỈNH NON

CHÀ - HỐC

• VŨ HẠNH •

(tiếp theo)

— Biết đâu có một đôi thằng ở buôn Nước Cọp hay buôn nước Duỗi qua đó tìm cam rồi đánh cắp về.

— Đúng ra ba con trâu trắng chưa bù được con ngựa đen ấy đâu.

— Thôi mà, hôm nào ta làm chúa làng rồi ta cho thêm.

— Bao giờ làm đấy?

— Lúc nào chẳng được. Thằng già Bu Then nó sắp chết rồi, nhưng chẳng cần phải đợi lão xuống mồ. Nay mai, ta sẽ bắt lão nghỉ thôi. Dân làng chỉ còn biết sợ có Sa Keo mà.

Sau đó, hai người im lặng. Xu Bán nghe tiếng soàn soạt trên sàn và tiếng nói cười. Rồi lại im lặng. Có lẽ họ đang ăn uống. Một lát lâu sau người râu rậm xuống thang gỗ, ra lùa mấy con trâu ăn tàn mác sau nhà Sa Keo lững thững đi theo sau gã ra ngoài đầu rẫy.

Xu Bán vội vàng nép sau bờ cây đi theo.

Đến một lối mòn, lão râu rậm dừng lại nói:

— Chuyện này là nghi giao trâu đấy nhé. Phải để cho họ ở yên một thời gian đi.

Sa Keo cười nói:

— Cho bọn họ nghỉ hết vụ mùa này.

Tức thì Xu Bán ở trong lùm cây nhảy ra, hét lớn:

— Sa Keo!

Lão phù thủy và người râu rậm giết nẩy mình lên, hoảng hốt nhìn

anh, cả hai cùng lăm lăm cây rựa tránh. Xu Bán không nén được giận, nói như gầm lên:

— Sa Keo! Tao bắt quả tang mày đem trâu làng giao cho người khác đó nghe.

Người râu rậm giữ vẻ mặt bình tĩnh, trả lời:

— Trâu này là tôi mua của Sa Keo đó mà. Tôi mua thì tôi có quyền giữ lấy.

Nói xong, lão cười ha hả rồi quay lưng lại lấy roi đập mạnh lưng trâu, mà đi.

Xu Bán sấn tới trước mặt Sa Keo, khiến lão lùi lại. Anh quát:

— Mày không trả lời câu ta hỏi sao?

Sa Keo vẫn nheo mắt nhìn chăm chăm Xu Bán với vẻ dò xét, rồi gã làm bộ thân mặt trả lời:

— Anh lăm rồi đó, anh Xu Bán à. Anh lăm thật đó. Hãy vào trong nhà sàn này, rồi ta sẽ nói rõ chuyện cho Xu Bán nghe. Chuyện dài dòng lắm, chuyện rắc rối lắm.

Xu Bán cười lạt, đáp lại:

— Ta không vào trong nhà ấy làm gì. Có phải người muốn tri hoãn để cho tên kia đem mất trâu đi phải không?

Lão phù thủy mỉm cười:

— Đừng nói như thế, Xu Bán. Ta biết Xu Bán nghèo khổ, Xu Bán không có con trâu nào cả. Những con trâu này của dân làng. Ta khổ sở nhiều về họ nên ta có quyền được hưởng. Nhưng ta sẽ chia lại cho Xu Bán hai con, ba con, Xu Bán muốn

nhiều hơn nữa cũng được. Ta không phải là người tham lam đâu, Sa Keo không biết tham lam của ai bao giờ.

Xu Bán trợn mắt, gằn từng tiếng một:

— Im đi! Tên cướp của buôn nước Ràng! Tao không có trâu, tao không có ngựa, tao nghèo khổ đấy, nhưng tao không ăn cắp của ai hết. Tao không muốn mày nói chuyện chia trâu với tao. Trâu đó là của dân làng hãy trả lại cho dân làng.

Sa Keo nhìn anh, cười lạt, rồi bảo:

— Đừng nóng giận thế, Xu Bán. Ta nói thật cho anh biết: dân làng không ai chịu nghe anh nói cả đâu. Dân làng chỉ nghe Sa Keo mà thôi. Tội nay, hay là mai đây, ta là chúa làng. Xu Bán muốn sống yên lành thì nên im đi, theo ta về buôn. Ta sẽ giúp đỡ cho Xu Bán nhiều. Nếu trái ý ta, đừng trách.

Xu Bán hét lên:

— Ma quỷ! Mày đừng hòng lừa gạt dân làng ta. Ta phải lôi đầu mày về buôn xem thế nào,

Xu Bán xông đến nắm lấy tay lão nhưng lão tri lại. Anh kéo mạnh lão, đẩy về phía trước. Lão chúm chặp miệng, và khi Xu Bán vừa tiến tới gần thì cánh tay dài leo ngoe của lão vung cây rựa lên, chém sả vào bả vai anh.

Xu Bán lách mình tránh thoát, chới với ngã ngửa vào cây lộ nổi gần đấy. Vừa lúc ấy một mũi tên vút đến, xuyên thẳng vào cánh tay anh.

(còn nữa)

Hộp Thư Vườn Hồng

Chị Đỗ Phương Khanh trả lời

Em ANH TUYẾT — Bạc-liêu :
Chị rất cảm động về tấm lòng của em đối với chị. Bài đó chị viết trong rồi xúc động rất sâu xa, nhưng chị cũng không ngờ rằng em lại có tâm hồn đa cảm đến thế. Dù xa cách nhau cả mấy trăm cây số, và không gặp nhau, chị cảm ơn Thượng đế đã có lúc cho chị em mình được cảm thông như vậy. Em coi báo sớm, gửi ngay về thì kịp.

Em NGOC THÚY — Saigon :
Viết bằng giấy nào cũng được, miễn một mặt thôi. Cỡ 3, 4 trang được rồi. Viết nhiều bỏ chung một lượt được lắm chứ. Thơ lục bát phải có vần nghe em.

Em SAO LUNG LINH — Quảng Ngãi :
Thẻ gửi về cho em rồi đó. Nhận được chưa hả em.

Em HÀN NGỌC DIỄM THÚY — Sài-gòn :
Tội em quá đi tìm tòa báo mất công ghê. Em ngoan lắm. Chủ nhật ghé sẽ gặp chú N.T. đó em.

Em ĐẶNG VĂN QUÂN — Qui, Nhơn :
Chị gửi báo rồi đó. Từ nay em dặn trước, sạp báo họ sẽ lấy thêm ở nhà phát hành em nhé.

Em CỎ MÁY — Saigon :
Thẻ của em đẹp nhất rồi đó. Vui lên đi nghe em. Em viết thư cũng hay ghê đi, cũng ngọt như đường í và chị cũng mê luôn. Em chúc ban biên tập trang sinh bất tử rồi già lụ khụ đi đâu chống gậy, em phải dắt chị cơ nhé.

Em « THẮNG EM Sông Kiên »
Trước nhất, chị phải « chỉnh » em. Thiếu Nhi không được xưng hô « Thắng em ». Sau tới chị khen em dễ thương lắm, sóng vỗ lác lư mà viết thư dài ghê, lại rất là dí dỏm. Chị gửi bích chương về rồi đó, ráng cố động T.N. nghe em.

Em ĐỖ DUY HOÀNG — Saigon
Đi chuốt sạp chạy chơi trên T.N. rồi đó em. Chắc đầu năm chuốt. Tại bài nhiều nên thỉnh thoảng phải gác mục thường xuyên một kỳ để cho báo linh động em à.

Em NGUYỄN VIỆT THỐNG — Huế :
Chị gửi báo rồi. Các em phải dặn hiệu sách để họ mua thêm thì nhà phát hành mới gửi thêm ra, các em sẽ khỏi thiếu.

Em THANH VÂN, Em là dân húi cua, mặc dầu tên em có vẻ kẹp tóc.

Tại em ký chữ Thanh rồi lại thêm chữ Vân chứng tỏ em quen ký có mỗi chữ Thanh. Tên con gái rõ ràng mà bày đặt đồ thì đúng là con trai. Chị chuyển thắc mắc sang chú Bách Khoa rồi.

Em ở 146 Nguyễn Huỳnh Đức — Mỹ Tho :
Em gửi về bưu phiếu 850đ tòa soạn sẽ gửi báo đảm cho em 19 số báo đó.

Em QUỲNH HƯƠNG — Đà Nẵng :
Em phải học nghề kiến trúc hay ngành họa mới được em ạ. Chữ em viết cần thận mà quân bình ghê. Trông cứ như gấm ấy. Nhưng phải coi chừng đi thi giám khảo chấm bài hơi khó đọc chữ em đấy nhé. Thứ 16 cũng giỏi rồi đó, giỏi hơn cô bé thứ 17, phải không em.

Em CÔ ĐƠN KHÁCH — Saigon :
Không ai cô đơn nhất Việt Nam đâu, bởi chính tại Việt Nam, người ta dễ gieo rắc tình thương vì nơi đây có quá nhiều đau khổ. Người cô đơn là người chỉ nghĩ tới có mỗi một mình anh ta mà thôi. Chị mong em hết cô đơn rồi. Khi một vật rơi xuống, là vì nó bị sức hút của trái đất. Nếu muốn mua báo, em nhìn coi ciné hoặc ăn quà đi. Muốn làm điều tốt đẹp, phải biết hy sinh. Báo T.N. không giới thiệu các em với nhau.

Em BÍCH NGỌC — Nha Trang :
Hình em coi ngây thơ ghê. Thiếu Nhi không giới thiệu bạn đâu. Nhưng em dễ thương thế thì bạn trong lớp em đã thương em quá rồi, đâu cần thêm bạn làm chi hở em.

Em NGUYỄN HOÀNG — Gia-Định :
Em là người sẽ được hạnh phúc, vì em biết cảm ơn. Biết rằng người khác tốt với mình, và cảm ơn người ta, là Thượng đế đã cho em được yêu đời và sung sướng rồi đó.

Em NGUYỄN HỮU DŨNG — Gia Định :
Nếu em muốn giúp tờ báo của chúng ta, sáng chủ nhật mời em ghé tòa soạn lấy bích chương đem đi dán. Chị không biết coi chữ ký, nhưng trong 4 chữ, chị thấy chữ nào cũng vòng vèo, em nên ký sao cho sáng sủa đừng có những nét thành chữ thập, ngôi sao, móc lại v.v... thì tốt hơn.

Em THÙY TRINH — Bình Dương :
Khi chị nhận được thư em thì báo số 17 đã in xong rồi. Đừng buồn nghe em.

Em ÁO TÍM CỎ ĐƠN — Sóc-Trăng :
Em gửi thư rồi một tháng rồi mới đọc lời âm, không buồn chứ em. Thơ thần dưới đàn hoa mà không ra thơ thì vào lấy T.N. đọc thơ bạn cũng vui phải không em.

Em NGUYỄN THỊ SÁU — Sai-gon :
Sao lại kêu chị bằng chú P.K. Chị là chị thật đó em. Đọc chị ở Vườn Hồng rồi em sẽ biết là em nhầm. Nếu chưa có thể thì em đem theo hình, sáng chủ nhật ghé tòa soạn sẽ có thể liền.

Em LÊ THỊ LỘC — Cần Thơ :
Nếu thư em có sai chút dính thì lỗi tại ông Thầy Cò già nua mắt kém đấy. Thôi đừng giận ông ấy buồn tội nghiệp. Chữ em đẹp quá xá.

Em TUẤN SINH — Tam Kỳ :
Em nhận được số 16 rồi chứ. Nếu còn thiếu, cho chị hay chị gửi cho em.

Em LÊ QUỐC VŨ — Phan Rang :
B) 1 gửi báo đảm ra rồi chắc vài ngày nữa em nhận được.

Em TRANG NGÂN — Quảng Ngãi :
Em gửi tiền về mỗi số 50 đ. tòa soạn sẽ gửi báo đảm ra cho em tất cả các số em thiếu. Gửi vui cười về đi.

Thương mến tất cả các em

BƯỞM MA TRONG VƯỜN

Thiếu Nhi số 22 ra tuần vừa qua, mục Bướm trong Vườn có đăng bài thơ Lòng Mẹ của Vũ thị Xuân Hương. Bài này em Vũ thị Xuân Hương đã đi chép nguyên văn của thi sĩ Kiên Giang. Tòa soạn rất tiếc là đã phát giác chậm trễ để vụ đạo thơ này khiến làm vẩn bầu không khí tươi sáng của gia đình Thiếu Nhi. Trong một rừng thơ văn của hàng trăm, hàng ngàn tác giả, tòa soạn không thể nào nhớ hết, biết hết được tác phẩm nào đã in rồi, nên chỉ còn trông đợi ở sự ngay thẳng của các em trong lãnh vực sáng tác. Văn đề có tên được in trên báo không thể là sự hãnh diện nếu bài thơ, bài văn lại không phải do chính mình viết ra.

Tòa soạn mong mỗi đây là lần cuối cùng xảy ra với gia đình Thiếu Nhi. Kể từ nay, nếu còn những trường hợp tương tự, tòa soạn sẽ có những biện pháp quyết liệt hơn là chỉ kêu gọi một cách nhẹ nhàng. Tòa soạn cũng mong mỗi các em độc giả khi phát giác ra vụ đạo thơ, đạo văn nào trên TN, xin thông báo cho tòa soạn biết ngay như nhiều em đã từng làm giúp tòa soạn việc ấy.

Sau cùng, Thiếu Nhi xin thành thực hết lòng cáo lỗi cùng Thi sĩ Kiên Giang và độc giả toàn quốc. Riêng với em Vũ thị Xuân Hương, tòa soạn thành thực khuyên em hãy biết tập sống ngay thẳng bởi vì chỉ có như vậy em mới có thể tiến bộ được trong cuộc đời.

CON RẮN MŨI DÀI (Ấn-Độ)

Mình xanh lá cây bò từ cành nọ sang cành kia một cách dễ dàng và nhẹ nhàng như người làm xiếc. Thân hình thon đẹp và màu sắc rực rỡ, ở đầu có miếng thịt dư làm dài mũi ra. Nó rất vụng về trên mặt đất, thường sống trên các cành cây với các đồ ăn cần thiết: chim chóc, trứng chim hay thằn lằn.



Giá 40đ.

Biên lai chính thức số 931-BTT-NBC HCBC ngày 18-6-1971